TUẦN 11

*Thứ hai ngày 4 tháng 11 năm 2019*

**TẬP ĐỌC- KỂ CHUYỆN: (Tiết 31-32)**

**ĐẤT QUÝ, ĐẤT YÊU**

**I.Yêu cầu:**

**TĐ***:* -Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lí sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật .

- Hiểu ý nghĩa: Đất đai Tổ quốc là thứ thiêng liêng cao quý nhất.(TL các CH SGK)

**KC**: Biết sắp xếp các tranh (SGK) theo đúng trình tự và kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh minh họa.

**II**. **Đồ dùng**: Tranh minh hoạ truyện SGK

**III**. **Hoạt động dạy học** :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.KT bài cũ**: Đọcbài: Thư gửi bà  B.**Bàimới:**Giớithiệu:nêu MTcủa bài.  **HĐ1:Luyện đọc**:  a.GV đọc mẫu bài văn.  b.HDLĐ kết hợp giải nghĩa từ.  -Yêu cầu hs đọc từng câu, phát âm từ khó, từng đoạn trong nhóm  +LĐ từng đoạn trước lớp.  -Yêu cầu đọc từng đoạn trong nhóm.  **-** Yêu cầu đọc ĐT .  **HĐ2: Hướng dẫn tìm hiểu bài:**  - Đọc thầm từng đoạn, trả lời câu hỏi SGK/85.  -Theo em, phong tục trên nói lên tình cảm của người Ê-ti-ô-pi-a với quê hương như thế nào ?  - Giáo dục-liên hệ.  **HĐ3: Luyện đọc lại:**  - GV đọc diễn cảm lại đoạn 2.  - Hướng dẫn hs thi đọc theo vai  **HĐ4:Kể chuyện.**  -GV nêu nhiệm vụ : SGK/85.  - Treo tranh, yêu cầu hs lên bảng đặt lại vị trí các tranh theo thứ tự của câu chuyện.  2.Yêu cầu hs kể lại chuyện theo tranh    **HĐ5: Củng cố, dặn dò**:  - Đặt tên khác cho câu chuyện .  - GV nhận xét tiết học. | - 2 Học sinh đọc bài và trả lời câu hỏi về nội dung.  - HS đọc nối tiếp mỗi em 1 câu.  - 4 hs đọc nối tiếp mỗi em 1đoạn.  -Đọc chú giải.  - Đại diện nhóm đọc.  - 4 tổ nối tiếp đọc ĐT 4 đoạn.  - Đọc và trả lời CH theo nhóm:  -ND:Đất đai của Tổ quốc là tài sản quý giá thiêng liêng.    -HS thi đọc theo vai (người dẫn truyện, vị khách, viên quan)  - Cả lớp và GV bình chọn cá nhân đọc hay nhất.  - 1 Học sinh đọc yêu cầu của bài.  - Quan sát tranh, sắp xếp lại theo đúng trình tự câu chuyện.  -Thứ tự đúng của tranh là 3-1- 4- 2.  -Từng HS dựa vào từng tranh minh hoạ tập kể chuyện theo nhóm bàn.  - 4 hs tiếp nối nhau thi kể chuyện theo 4 tranh.  - thi kể lại cả câu chuyện. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TOÁN: ( Tiết 51 ) BÀI TOÁN GIẢI BẰNG HAI PHÉP TÍNH (tiếp theo )**

**I.Yêu cầu: Giúp HS :**

- Bước đầu biết giải và trình bày bài giải bài toán bằng hai phép tính.

II. **Đồ dùng** - Các hình vẽ tương tự SGK

III. **Hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| **A.KTbài cũ** : Bài toán giải bằng hai phép tính.  **B**.**Dạy bài mới**::NêuMT của tiết học.  **HĐ1:Hướng dẫn giải toán.**  - GV giới thiệu bài toán .  - HD tìm hiểu đề và tóm tắt như SGK.  \* **Lưu ý HS**:*Đây cũng là bài toán giải bằng hai phép tính nhưng ở bước tính thứ nhất liên quan đến phép nhân ( gấp 1 số lần nhiều lần*)  **HĐ2:Thực hành**  **Bài 1** : Tóm tắt đề rồi cho hs giải .  -Gợi ý:  + Tìm QĐ từ chợ đến bưu điện.  + Tìm QĐ từ nhà đến bưu điện.    .**Bài 2**: cho hs thi giải nhanh:  -HDHS tìm hiểu đề.Tóm tắt rồi giải.  **-GV**.nhận xét**.**  **Bài3: (dòng2) Điềnsố**: Nêu miệng, đố nhau giữa 2 đội.  **HĐ3:Củng cố - Dặn dò**.  - GV nhận xét tiết học. | - 2 HS lên bảng giải bài 1.2/58 vở BTT  - 1 em đọc đề toán  - Hs tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng.1hs lên bảng giải,lớp giải vào vở nháp.  B1:Tìm số xe đạp bán ngày chủ nhật  B2:Tìm số xe bán cả 2 ngày.  - HS đọc đề bài:Lớp giải vào vở.1 Học sinh lên bảng giải.  -1hs lên bảng tóm tắt rồi giải.Lớp giải vào vở .Nhận xét,chữa bài:    - Học sinh đọc đề toán.  - 2đội chơi đố bạn, nhẩm nhanh rồi nêu kết quả.Lớp nhận xét |

**ĐẠO ĐỨC: ( Tiết 11 ) THỰC HÀNH KĨ NĂNG GIỮA KÌ I.**

**I.Yêu cầu :**

- Giúp HS củng cố lại những kiến thức đã học từ tuần 1 đến tuần 10.

- Ghi nhớ và thực hiện các hành vi tốt đã học trong đời sống, sinh hoạt hằng ngày.

- HS có tình cảm và biết ơn Bác Hồ, biết quý trọng những người biết giữ lời hứa, có thái độ chăm chỉ, tự giác thực hiện công việc của mình, biết quan tâm, chăm sóc ông bà cha mẹ, anh chị em, biết thông cảm và chia sẻ những vui buồn cùng bạn.

**II. Đồ dùng dạy học:** - Chuẩn bị các câu hỏi ôn tập (Phiếu học tập).

- Một số đồ dùng cho trò chơi Hoạt động 2.

**III.Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| A.**KT bài cũ**: Bài *Chia sẻ vui buồn cùng bạn.*  - Nhận xét bài cũ.  B.**Bài mới: GT bài**: Nêu MT của tiết học.  **HĐ1: Thảo luận nhóm**.  - Yêu cầu hs TL nhóm lớn .  Câu hỏi: (bảng từ).  - HĐ cả lớp. Gọi đại diện nhóm trình bày.  -Nhận xét bổ sung, chốt lại ý đúng .  **HĐ2: Liên hệ và tự liên hệ**.  -**Cho hs chơi trò chơi Phóng viên**  •**Bước 1**: GV hướng dẫn cách chơi.  -Gọi một số em lên trước đóng vai phóng viên phỏng vấn các bạn trong lớp về chủ đề đã học, chọn phóng viên xuất sắc nhất.  •**Bước 2**: HS tham gia chơi TC phóng viên.  -GV và lớp nhận xét, bình chọn PV xuất sắc | - 2 hs trả lời.  + Khi bạn có chuyện vui hay buồn, em sẽ làm gì?  - Nhóm trưởng HD các bạn trong nhóm TL các CH sau:  +Thiếu nhi cần làm gì để tỏ lòng kính yêu Bác Hồ ?  + Vì sao chúng ta phải giữ lời hứa ?  +Vì sao ta phải quan tâm, chăm sóc ông bà cha mẹ ?  +Tại sao các em phải chia sẻ vui buồn cùng bạn?  +Tự làm lấy việc của mình có lợi gì?  - Đại diện nhóm trình bày trước lớp.Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -HS lần lượt từng em làm PV. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*Thứ ba ngày 5 tháng 11 năm 2019*

**TOÁN: ( Tiết 52 ) LUYỆN TẬP**

I**. Yêu cầu:**

- Biết giải bài toán bằng hai phép tính.

II.**Đồ dùng dạy học**: Bài tập 3: vẽ sơ đồ lên bảng lớp. Bảng từ bài 4.

III. **Hoạt đông dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| A**. Kiểm tra bài cũ**: 2hs  B. **Dạy bài mới**:  **HĐ1: GTbài**: Nêu MT của tiết học  **HĐ2:HD HS thực hành.**  **Bài 1/52:** Yêu cầu hs giải vào vở BT      **Bài 3**: Yêu cầu hs QS sơ đồ.Thi giải nhanh.  **Bài 4**(cột a,b) Cho hs thi tiếp sức giữa 2 đội.  **HĐ3**: Củng cố:  **Dặn dò:** Dặn hs về làm BT2/51 | -2HS lên giải BT1,2/59 VBTT in  HS đọc đề.Tóm tắt. 2hs lên bảng, mỗi em giải 1cách. Lớp giải vào vở  Nhận xét chữa bài theo đáp án:  **\*C**1 *Lúc đầu số ô tô còn lại :*  *45 -18 = 27 ( ô tô )*  *Lúc sau số ô tô còn lại :*  *27-17 = 10 ( ô tô)*  *ĐS : 10 ôtô*  \***C2**: *Cả hai lần số ô tô rời bến là : 18 + 17 = 35 ( ô tô )*  *Số ô tô còn lại là :*  *45 – 35 = 10 ( ôtô )*  *ĐS : 10 ôtô.*  -Lớp giảivở BT.  - 2 đội mỗi đội 3 hs lên thi tiếp sức  a) 12 x 6 = 72 , 72 - 25 = 47  b) 56 : 7 = 8 , 8 - 5 = 3  -Lớp chữa bài vào vở BT. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**CHÍNH TẢ: ( Tiết 21 ) Nghe - Viết: TIẾNG HÒ TRÊN SÔNG**

**I.Yêu cầu :**

**-**Nghe- Viết đúng bài CT ; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi .Không mắc quá 5 lỗi trong bài.

- Làm đúng BT điền tiếng có vần *ong/oong* (BT2).

- Làm đúng BT (3) b.

II. **Đồ dùng dạy học:**

- Bảng lớp viết 2 lần các từ ngữ ở bài tập 2.

- 5,6 tờ giấy khổ to để các nhóm thi làm bài tập 3b.

III. **Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| A.**Kiểm tra bài cũ**: KT bài Quê hương. BT 2/82  B.**Bài mới: GT**: Nêu MT của bài học.  **HĐ1: Hướng dẫn nghe - viết.**  a.Hướng dẫn hs chuẩn bị:  - GV đọc bài: *Tiếng hò trên sông.*  - HD nhận xét nội dung, trình bày, CT.  -Yêu cầu hs phân tích tiếng khó, viết BC:  b.Đọc cho hs viết bài.  c. Nhận xét- chữa bài:  - Nhận xét trình bày, chữ viết  **HĐ2: HD làm bài tập:**  **Bài tập 2/87:**  Cho hs làm bài cá nhân  b.**Bài 3b** (lựa chọn): Làm việc theo nhóm.  .- Cả lớp và GV nhận xét về chính tả, phát âm, số lượng từ tìm được, kết luận nhóm thắng cuộc .  **IV/ Củng cố- Dặn dò**:  NX tiết học | - 2 em lên bảng ,lớp BC: Điền vào chỗ trống vần *et hay oet?* … .  - viết hoa Gái, Thu Bồn.  - Phân tích chữ khó - viết bảng con  -HS viết bài vào vở.  - Dùng bút chì để sửa bài.  -Gọi 1 hs đọc yêu cầu của bài tập.  - HS làm bài cá nhân.3 hs lên bảng làm.  - Nhận xét, chữa bài theo lời giải đúng:  - HS làm bài theo 4 nhóm.  - Đại diện các nhóm dán bài lên bảng theo kết quả +Từ ngữ … vần ***ươn****: thuê mướn, khu vườn, vươn vai, bay lượn*,..  +Từ ngữ … vần ***ương****: bướng bỉnh, đo lường* |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: ( Tiết 21 )**

**THỰC HÀNH: PHÂN TÍCH VÀ VẼ SƠ ĐỒ MỐI QUAN HỆ HỌ HÀNG**

# I. MỤC TIÊU:

**-** Biết mối quan hệ, biết xưng hô đúng đối với những người trong họ hàng.

**-** Phân tích mối quan hệ họ hàng của một số trường hợp cụ thể. Ví dụ: 2 bạn Quang và Hương (anh em họ), Quang và mẹ Hương (cháu và cô cậu ruột), ...

***-*** Yêu thích môn học; rèn tính sáng tạo, tích cực và hợp tác.

# II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

*1. Giáo viên:* Các hình minh hoạ trong Sách giáo khoa. Mỗi nhóm 1 tờ giấy khổ lớn. Phiếu bài tập.

*2. Học sinh:* Đồ dùng học tập.

## *III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Kiểm tra bài cũ: gọi 2 học sinh lên trả lời 2 câu hỏi.  - Nhận xét, đánh giá.  - Giới thiệu bài mới: trực tiếp.  **2. Các hoạt động chính:** | Hát  2 em thực hiện |
| ***a. Hoạt động 1: Làm phiếu bài tập***  *Bước 1:* Làm việc theo nhóm  - Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm quan sát hình trang 42 SGK và làm việc với phiếu bài tập.  **Phiếu bài tập**  Hãy quan sát hình trang 42 SGK và trả lời các câu hỏi sau:   * Ai là con trai, ai là con gái của ông bà ? * Ai là con dâu, ai là con rể của ông bà ? * Ai là cháu nội, ai là cháu ngoại của ông bà ? * Những ai thuộc họ nội của Quang ? * Những ai thuộc họ ngoại của Hương ?   *Bước 2:* Các nhóm đổi chéo phiếu bài tập cho nhau để chữa bài.  *Bước 3 :* Làm việc cả lớp  ***b. Hoạt động 2: Vẽ sơ đồ mối quan hệ họ hàng***  *Bước 1:* Hướng dẫn  - GV vẽ mẫu và giới thiệu sơ đồ gia đình.  *Bước 2:* Làm việc cá nhân  *Bước 3:*  Gọi một số HS giới thiệu sơ đồ về mối quan hệ họ hàng vừa vẽ.  ***c. Hoạt động 3: Trò chơi “Xếp hình”***  Dùng bìa màu làm mẫu 1 bộ, căn cứ vào sơ đồ xếp thành hình các thế hệ. Sau đó hướng dẫn các nhóm tự làm và xếp hình. Thi đua giữa các nhóm xem nhóm nào xếp đẹp, đúng.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học, liên hệ thực tiễn. | - Các nhóm quan sát hình và làm trên phiếu bài tâp  - Các nhóm trình bày trước lớp. GV khẳng định những ý đúng thay cho kết luận, nhóm nào làm chưa đúng có thể chữa lại bài của nhóm mình.  - HS theo dõi và lắng nghe  - Từng HS vẽ và điền tên những người trong gia đình mình vào sơ đồ.  - HS trình bày trên khổ giấy Ao theo cách của mỗi nhóm và trang trí đẹp. Sau đó mỗi nhóm giới thiệu về sơ đồ của mình trước lớp  - Thi đua giữa các nhóm xem nhóm nào xếp đẹp, đúng. |

**Thủ công: ( tiết 11 ) GẤP, CẮT, DÁN BÔNG HOA**

I. **Mục tiêu**:

* HS biết cách gấp, cắt, dán bông hoa. Biết cách gấp, cắt, dán bông hoa tương đối đều nhau.
* HS khéo tay : Gấp, cắt, dán được bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh , các cánh của bông hoa đều nhau, Có thể cắt được nhiều bông hoa, trình bày đẹp.

**II. Đồ dùng dạy – học:**

* Mẫu bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh được gấp, cắt từ giấy màu.
* Tranh quy trình gấp, cắt bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.
* Giấy thủ công các màu, giấy trắng làm nền, Kéo thủ công, hồ dán, bút màu.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Ổn định tổ chức lớp: 2. Kiểm tra bài cũ:   GV kiểm tra và nhận xét   1. Bài mới:   Hoạt động 1: Giáo viên hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.  - GV giới thiệu mẫu một số bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.  - GV nêu câu hỏi gợi ý để HS trả lời về cách gấp, cắt bông hoa năm cánh trên cơ sở nhớ lại bài học trước  Hoạt động 2: Giáo viên hướng dẫn mẫu.  a) Gấp, cắt bông hoa 5 cánh:  - GV giúp HS củng cố vận dụng kỹ năng gấp, cắt ngôi sao 5 cánh để cắt hoa.  - Hướng dẫn HS cắt, gấp bông hoa 5 cánh theo các bước – SGV tr.207.  - GV mở rộng: Tuỳ từng cách vẽ và cắt lượn theo đường cong sẽ được 5 cánh hoa hình dạng khác nhau.  b) Gấp, cắt bông hoa 4 cánh, 8 cánh – SGV tr.208  c) Dán các hình bông hoa –SGV tr.209  - GV tổ chức cho HS tập gấp, cắt bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.  4.Cũng cố dặn dò:  Nhận xét giờ học | Hát  Để đụng cụ học tập lên bàn.  - HS quan sát và nêu một số nhận xét.  - 1, 2 HS lên bảng thực hiện gấp, cắt ngôi sao 5 cánh.  - HS thực hiện thao tác gấp, cắt bông hoa 8 cánh. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Thứ tư ngày 6 tháng 11 năm 2019*

**TẬP ĐỌC: ( Tiết 33 ) VẼ QUÊ HƯƠNG**

**I. Yêu cầu :**

- Đọc đúng rành mạch, biết nghỉ hơi đúng sau mỗi khổ thơ, giữa các dòng thơ. Bước đầu biết đọc đúng nhịp thơ và bộc lộ niềm vui qua giọng đọc.

-Hiẻu ND: Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương và thể hiện tình yêu quê hương tha thiết của người bạn nhỏ (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2 khổ thơ trong bài).

II.**Đồ dùng**:- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

III. **Hoạt độngdạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| A**. Kiểm tra bài cũ**: KT bài Đất quý đất yêu.  B. **Bài mới:**  **HĐ1:Luyện đọc:**  -GV đọc mẫu bài thơ:  HD:luyện đọc từng câu. Phát âm.  HD cách ngắt nghỉ đoạn khó:(SGV/210).  - Đọc từng khổ thơ :  - Đọc từng khổ thơ trong nhóm  - Đọc ĐT bài thơ.  **HĐ2: Hướng dẫn tìm hiểu bài:**  **-** Yêu cầu hs đọc thầm,đọc từng đoạn và trả lời các câu hỏi sgk/89**.**  **-** Nêu nội dung bài thơ?  **HĐ3: Học thuộc lòng bài thơ**  -Hướng dẫn hs LĐ thuộc lòng từng khổ thơ, cả bài thơ ( xoá dần bảng).  -Thi đọcTL từng khổ thơ, cả bài thơ.  **HĐ4 Củng cố, dặn dò**:  - Nhận xét tiết học | - 3 HS tiếp nối nhau kể lại chuyện *Đất quý đất yêu.*    -HS nối tiếp mỗi em đọc 2 dòng thơ  - Phát âm các từ khó: (nêu ở MT)  - Đọc 2 đoạn thơ khó (bảng từ).  - Học sinh tiếp nối nhau đọc 4 khổ thơ, kết hợp giải nghĩa từ sông Máng.  HS đọc khổ thơ trong nhóm đôi.  - Cả lớp đọc đồng thanh bài thơ.  - Đọc và trả lời :  C1: Tre, lúa, sông, máng, trời mây, nhà ở, trường học, cây gạo, mặt trời, lá cờ TQ.  C2: Tre xanh, lúa xanh,....,mặt trời đỏ chót.  C3:(TL nhóm )Vì bạn nhỏ yêu quê hương.  ND: Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương và thể hiện tình yêu quê hương tha thiết của người bạn nhỏ.  - Học sinh luyện đọcTL từng khổ thơ,  - Thi đọc TL từng khổ thơ.  \* HS Khá, Giỏi thuộc cả bài thơ . |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

## TOÁN:( Tiết 53 )BẢNG NHÂN 8

**I. MỤC TIÊU:**

Giúp HS: - Tự lập được và học thuộc bảng nhân 8

- Củng cố ý nghĩa phép nhân và giải bài toán bằng phép nhân.

**II. ĐỒ DÙNG:** - Thẻ 8 chấm tròn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:  **-** Đọc bảng nhân đã học - nêu các phép nhân có thừa số 8?  Hoạt động 2: Dạy học bài mới:  **\*** Giới thiệu bài  \* Hướng dẫn HS cùng thao tác trên trực quan. Tương tự các tiết trước  \* HS hoàn chỉnh bảng nhân 8  \* Ghi nhớ bảng nhân 8: - Nhận xét cấu tạo bảng nhân.  - Ghi nhớ - Hỏi không theo thứ tự.  Hoạt động 3: Thực hành - luyện tập:  **Bài 1:**  **-** Chữa bài theo dãy- GV nhận xét  - Chốt: Thuộc và vận dụng bảng nhân 8 để tính. Nhân một số với số 0, 1 .  Bài 2:  - HS đọc đề, phân tích đề toán  -Lưu ý HS viết đúng phép tính 8 x 6 = 48  Bài 3: Đếm thêm 8.  - Chốt: Em có nhận xét gì về dãy số vừa điền? (…cột tích trong bảng nhân 8)  III/ Củng cố - dặn dò:  + Đọc bảng nhân 8  - Nhận xét tiết học | **-** Đọc bảng nhân  **-** HS làm  - HS làm vở  - Đổi vở KT  - HS làm miệng |

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: ( Tiết 22 )**

**THỰC HÀNH PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ HỌ HÀNG ( TT)**

# I. MỤC TIÊU:

**-** Biết mối quan hệ, biết xưng hô đúng đối với những người trong họ hàng.

***-***Phân tích mối quan hệ họ hàng của một số trường hợp cụ thể. Ví dụ: 2 bạn Quang và Hương (anh em họ), Quang và mẹ Hương (cháu và cô cậu ruột), ...

***-*** Yêu thích môn học; rèn tính sáng tạo, tích cực và hợp tác.

# II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

*1. Giáo viên:* Các hình minh hoạ trong Sách giáo khoa. Mỗi nhóm 1 tờ giấy khổ lớn. Phiếu bài tập.

*2. Học sinh:* Đồ dùng học tập.

## *III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Kiểm tra bài cũ : Giáo viên gọi học sinh lên làm bài tập.  - Hãy giới thiệu về họ nội hoặc họ ngoại của em và nói rõ cách xưng hô của em đối với họ? Nhận xét, đánh giá.  - Giới thiệu bài mới : trực tiếp.  **2. Các hoạt động chính :**  ***a. HĐ1: Vẽ sơ đồ mối quan hệ họ hàng***  *Bước 1*: Hướng dẫn.  GV giới thiệu sơ đồ gia đình (SGK/ 43).  *Bước 2*: Làm việc cá nhân.  - GV y/c từng HS vẽ và điền tên những người trong gia đình của mình vào sơ đồ trong BT3/30/VBT  *Bước 3*: Gọi 1 số HS giới thiệu sơ đồ vừa vẽ.  GV nhận xét | **-** HS trả lời.  - HS nhận xét.  **-** HS quan sát.  **-** Từng hs thực hiện.  - 1 số HS lên trước lớp giớithiệuvề sơ đồ mình vừa vẽ. |
|  | |
| ***b. Hoạt động 2: Chơi trò chơi xếp hình***  - GV chia lớp làm 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A4.  - Y/c các nhóm các nhóm triển lãm tranh và giới thiệu tranh.  - Y/c từng nhóm lên giới thiệu về sơ đồ của nhóm mình.  **3. Hoạt động nối tiếp:**  - Giáo viên nhận xét tiết học, liên hệ thực tiễn. | - Mỗi tổ là 1 nhóm**.**  - Các tổ nhận giấy, thực hiện dán ảnh.  - Đại diện các nhóm lên giớithiệu về sơ đồ của nhóm**.**  - Lắng nghe. |

*Thứ năm ngày 7 tháng 11 năm 2019*

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: ( Tiết 11 ) TỪ NGỮ VỀ : QUÊ HƯƠNG**

**ÔN TẬP CÂU : AI LÀM GÌ ?**

**I.Yêu cầu :**

**-** Hiểu và xếp đúng vào hai nhóm một số từ ngữ về quê hương (BT1).

- Biết dùng từ cùng nghĩa thích hợp thay thế từ quê hương trong đoạn văn (BT2).

- Nhận biết được các câu theo mẫu Ai làm gì? Và tìm được BPTLCH Ai ? Hoặc Làm gì ? (BT 3)

**II. Đồ dùng dạy học:**

-4 tờ giấy khổ to kẻ sẵn bảng của bài tập 1 kèm, Bảng lớp kẻ sẵn bài tập 2,3 (2 lần).

**III.Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| **A- Kiểm tra** : KT bài *So sánh. Dấu chấm*.  - Nhận xét, củng cố k/ thức đã học về so sánh.  **B.Bài mới: GT**: Nêu MT của bài .  **HĐ1: Hướng dẫn hs làm BT**.  -Bài 1 (Mở rộng vốn từ theo chủ điểm quê hương.).Cho hs thi làm nhanh theo nhóm lớn.  - Nhận xét, kết luận.  - Chữa bài theo lời giải đúng .   |  |  | | --- | --- | | *1.Chỉ sự vật ở quê hương* | *Cây đa, dòng sông, con đò, mái đình, ngọn núi, phố phường.* | | *2.Chỉ tình cảm đối với quê hương* | *gắn bó, nhớ thương, yêu quí, thương yêu, bùi ngùi, tự hào* |   -Yêu cầu hs làm bài vào vở.  **Bài 2**: GV giải nghĩa các từ : *Giang sơn,quê cha đất tổ,nơi chôn rau cắt rốn.*  -Yêu cầu hs làm vào vở BT.K/tra+ nhận xét.  **Bài 3**: Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?  **Bài 4**: Đặt câu theo mẫu: *Ai làm gì*? Thi đua đặt câu đúng giữa 2đội  -Gv nhắc hs: với mỗi từ ngữ đã cho, có thể đặt được nhiều câu:  **HĐ2:** Nhận xét tiết học, biểu dương những hs học tốt  **C/ Củng cố dặn dò :** NX tiết học | - 3 hs làm miệng BT2 sgk/80.Mỗi em 1 câu  - 1 hs đọc lại đề bài.  - Nêu yêu cầu : xếp những từ ngữ đã cho vào 2 nhóm trong bảng.  - HS 4 nhóm .Mỗi nhóm nối nhau viết từ vào dòng thích hợp trong bảng.  - HS đọc lại bài tập vừa làm.  -1 hs lên bảng làm bài.Lớp làm vở.  - Nhận xét chữa bài trên bảng .3em Đọc bài làm trong vở .Các từ thay thế cho từ quê hương là *quê quán, quê cha đất tổ, nơi chôn rau cắt rốn*.  - 3 hs làm bài trên bảng mỗi em viết 1câu vào các bộ phận của câu. Cả lớp vở BT.  - Nhận xét,chữa bài theo đáp án.SGV/212  - Chỉ đặt câu với 2 cụm từ. Trao đổi theo cặp  - 2 đội mỗi đội 2em. thi đặt câu đúng. Lớp làm vở.  - Nhận xét tuyên dương đội thắng cuộc. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TOÁN: ( Tiết 54 ) LUYỆN TẬP**

*I****.Yêu cầu*** *:*

- Thuộc bảng nhân 8 và vận dụng được trong tính giá trị BT,trong giải Toán.

- Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân với ví dụ cụ thể.

II**.Hoạt động trên lớp:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| A. Kiểm tra bài cũ:  **B. Dạy bài mới:**  **HĐ1:GT**(Nêu MT của tiết học).  **HĐ2: Hướng dẫn thực hành**  **Bài**1/54:Tính nhẩm-chơi Đố bạn .  **Bài 2:**(cột a) Cho hs thi tính đúng, tính nhanh.  **Bài 4:** Củng cố kĩ năng tính nhẩm và t/c giao hoán.  **\*GV:** *Khi đổi chỗ hai thừa số của phép nhân thì tích không thay đổi.*  **HĐ3: Củng cố - Dặn dò:**  -Nhận xét giờ học | - hs giải bài 3/51  - 1HS đọc TL bảng nhân 8  -HS đố bạn giữa 2 đội .Nhẩm nhanh  rồi nêu kết quả.  -Lớp làm vào vở - 2 HS lên bảng tính. Nêu thứ tự thực hiện. Nhận xét, chữa bài theo đáp án:  8 x 3+8= 24+8 ; 8 x 4+ 8 = 32+8  = 32. = 40    - HS nêu yêu cầu rồi tính nhẩm  a) 8 x 3 = 24 ( ô vuông)  b) 3 x 8 = 24 ( ô vuông)  - Nhận xét :8 x 3 = 3 x 8. |

**CHÍNH TẢ: ( Tiết 22 ) Nhớ -viết: VẼ QUÊ HƯƠNG**

**I. Mục tiêu:** Rèn kĩ năng viết chính tả:

1.Nhớ- viết chính xác, trình bày đúng một đoạn trong bài: **Vẽ quê hương** (thể thơ 4 chữ).

2.Luyên đọc, viết đúng một số âm vần dễ lẫn **s /x** (hoặc ươn /ương).

II**. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng từ bài tập 2a.

III.**Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| A. **Kiểm tra:**  2 hs lên bảng:  +Tìm và viết từ có tiếng chứa vần: ươn /ương.  -Nhận xét bài cũ.  B.**Bài mới:** Giới thiệu: Nêu mục tiêu của tiết học.  **HĐ1: Hướng dẫn hs viết chính tả:**  A./GV đọc đoạn viết trong bài: *Vẽ quê hương.*  -Gọi 2hs đọcTL đoạn thơ cần viết.  -HD hs nắm ND và cách trình bày đoạn thơ (Câu hỏi SGV/ 217)  .  - HD hs viết bài: Phân tích chữ khó, viết BC  - GV nhắc nhở hs cách trình bày.  b. HS nhớ- viết.  c.Chữa bài - nhận xét  - GV nhận xét, cách trình bày bài viết, chữ viết của hs.  **HĐ2:Hướng dẫn hs làm bài tập.**  **Bài tập 2**(a )  **HĐ3: Củng cố dặn dò:**  - GV nhận xét | - 2 hs lên bảng, lớp viết vào vở nháp:  - SGK/ 88  -2 hs đọc TL đoạn thơ, cả lớp đọc thầm theo để ghi nhớ..  - Viết hoa các chữ đầu dòng thơ. Cách lề vở 3 ô li.  - HS tự đọc thầm. đoạn văn, ghi vở nháp các từ khó: *làng xóm. lượn quanh, đỏ thắm, vẽ, bát ngát, xanh ngắt.*  - Phân tích ,viết BC các từ trên.  - Đọc lại bài 1 lần để ghi nhớ.  - Nhớ và tự viết bài vào vở .  - HS chữa bài, ghi lỗi .  - 2 hs lên bảng thi làm đúng, làm nhanh.  - Lớp làm vở BT  - HS đọc lại khổ thơ đã hoàn chỉnh:  Câu a: *nhà sàn, đơn sơ, suối chảy, sáng lưng đồi*. |

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*Thứ sáu ngày 8 tháng 11 năm 2019*

**TOÁN** **: ( Tiết 55 ) NHÂN SỐ CÓ BA CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**I/Yêu cầu:**

- Biết đặt tính và tính nhân số có ba chữ số với số có một chữ số .

- Vận dụng trong giải bài toán có phép nhân.

**II**.**Hoạt động trên lớp :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| A**. Bài cũ** : Bài *Luyện tập*  B. **Bài mới** : GT Nêu MT của tiết học.  **HĐ1:**.**Giới thiệu phép nhân** : **123 x 2**  GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính.  **HĐ2**:**Giới thiệu phép nhân** : **326 x 3** tương tự như trên  **HĐ3: Thực hành** :  **Bài 1.Tính:** Cho hs làm BC    **Bài 2:** (cột a ) .*Đặt tính rồi tính*: Yêu cầu hs làm vào vở BT  **Bài 3**: Cho hs thi giải nhanh, KT+ nhận xét.  .  **Bài 4:** *Tìm X*: Trò chơi tiếp sức.    - Nêu cách tìm số bị chia chưa biết ?  **HĐ4: Dăn dò :**  Nhận xét tiết học . | - 3 HS lên tính bài 3/62 vở BTT  -1 hs lên bảng đặt tính rồi thực hiện :  Nhân theo thứ tự từ phải sang trái.  123  X 2  246  123 x 2 = 246  - 1 hs lên đặt tính rồi tính :  326  X 3  978  326 x 3 = 978  - Lần lượt từng hs lên bảng tính. Lớp BC  341 213 212 110  x 2 x 3 x 4 x 5  - Lớp làm vào vở BT.  Đổi vở KT  - Tóm tắt , giải vào vở  .Nhận xét, chữa bài :  *Số người trên 3 chuyến máy bay là :*  *116 X 3 = 348 ( người )*  *ĐS : 348 người*  - 2 đội, mỗi đội 2 HS lên thi tiếp sức , lớp làm vở .Nhận xét tuyên dương đội thắng cuộc.  - Lấy thương nhân với số chia. |

**TẬP LÀM VĂN: (Tiết 11)**

**NÓI VỀ QUÊ HƯƠNG**

**I.Yêu cầu :**

**-** Nghe- kể lại được câu chuyện Tôi có đọc đâu

- Bước đầu biết nói về quê hương hoặc nơi mình đang ở theo gợi ý (BT2)

II. **Đồ dùng dạy học:**

-Bảng lớp viết sẵn gợi ý kể chuyện ( Bài tập 1).

-Bảng phụ viết sẵn gợi ý nói về quê hương ( Bài tập 2).

III.**Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Giáo viên | Hoạt động của HS |
| A**.Bài cũ**: Gọi 2 hs đọc lá thư đã viết cho người thân.  - Nhận xét chung về bài cũ.  B.**Bài mới** :  **HĐ1:Hướng dẫn hs làm BT.**  **Bài 1**: Nghe-kể lại câu chuyện *Tôi có đọc đâu*  -GV kể chuyện rồi hỏi: Câu hỏi sgv/219.  -Gv kể lần 2  -Yêu cầu từng cặp hs tập kể cho nhau nghe.  Hỏi:+ Câu chuyện buồn cười ở chỗ nào?  \*Chốt lại ND (sgv/220):  -Yêu cầu hs thi kể trước lớp.  **Bài 2: Nói về quê hương em hoặc nơi em đang ở.**  **-**Gọi một hs đọc yêu cầu của bài.  - Hướng dẫn hs tập nói về quê hương ( Dựa vào các câu hỏi gợi ý) :  - YC hs xung phong trình bày bài nói trước lớp (Gv giúp hs yếu tập nói mạnh dạn trong nhóm).  **C/Củng cố- Dặn dò**: Luyện nói về nơi em ở cho bạn nghe. | - 2 hs đọc thư.  - Lớp theo dõi .Nhận xét.  - Cả lớp đọc thầm gợi ý ,quan sát tranh minh hoạ.  - Kể theo cặp.  - Phải xem trộm thư mới biết được dòng chữ người ta viết thêm vào thư.  - HS thi kể trước lớp..  - Nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất.  -Đọc YC của bài  - Hs tập nói về quê hương theo cặp.- Hs xung phong nói về quê hương.  - Nghe, nhận xét, bình chọn bạn nói hay. |

**TẬP VIẾT : ( Tiết 11 )** **ÔN CHỮ HOA G (TT)**

**I.Yêu cầu :**

- Viết đúng chữ hoa G ( 1 dòng chữ Gh) ,R,Đ (1 dòng); Viết đúng tên riêng *Ghềnh Ráng* (1 dòng) và câu ứng dụng *Ai về ….Loa Thành Thục Vương* .

(1lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

**II. Đồ dùng** :

- Mẫu chữ viết hoa G, R, Đ

- Tên riêng và câu ca dao viết trên dòng kẻ ô li.

**III**. **Hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.** Kiểm tra bài cũ**:**  -GV đọc cho HS viết:  **B.Dạy bài mới**: GT (nêu MT tiết học).  HĐ1:Hướng dẫn viết trên bảng con:  a. Luyện viết chữ hoa  - Tìm các chữ hoa có trong bài ?  -GV viết mẫu, HD cách viết từng chữ.  - Luyện viết BC.  b.**Luyện viết từ ứng dụng**  - Giới thiệu Ghềnh Ráng (SGV)  - Viết mẫu, cho HS tập viết trên BC  C. **Luyện viết câu ứng dụng:**  -Giúp HS hiểu ý nghĩa câu ca dao(SGV).  - Nêu các chữ viết hoa có trong câu ca dao.  - Cho hs viết BC 3 tên riêng.  -.Hướng dẫn viết vào vở tập viết Chữa bài - nhận xét  - GV nhận xét, rút kinh nghiệm  IV/ Củng cố - dặn dò:  - Nhận xét tiết học | - Viết BC chữ Gi, Ông Gióng .        - Gh, R, A, Đ, L, T, V    -Tập viết các chữ Gh, trên BC .  - Đọc tên riêng *Ghềnh Ráng*  -Tập viết vào bảng con: Ghềnh Ráng  -HS đọc câu ứng dụng:  *Ai về đến huyện Đông Anh*  *GhéGhé xem phong cảnh Loa Thành Thục Vương.*  - Ai, Ghé (đầu dòng thơ). Đông Anh, Loa Thành, Thục Vương (tên riêng).  BC:ĐôngAnh,LoaThành,ThụcVương.  - HS viết vào vở: |

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ TUẦN 11**

1. **Đánh giá các hoạt động trong tuần 11:**

**-** Các tổ trưởng tổng kết tình hình của tổ.

- Lớp trưởng báo cáo tổng kết :

- Học tập:

- Nề nếp:

- Vệ sinh:

- GV nhận xét

**2. Công việc tuần 12:**

* Khắc phục hạn chế tuần qua.
* Tham gia luyện tập thể dục giữa giờ theo hướng dẫn GV chuyên trách thể dục .
* Giáo dục Học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy.
* Học tập thực hiện các nề nếp nội qui nhà trường .
* Nói lời hay làm việc tốt nhặt được của rơi trả lại người mất;
* Đến trường không ăn quà vặt .
* Lễ phép chào hỏi, dạ vâng, với người lớn tuổi, Ông bà, cha mẹ, thầy cô và anh chị, những người xung quanh hàng ngày khi giao tiếp .
* Đi học đầy đủ đúng giờ, học bài, làm đầy đủ trước khi đến lớp, mang đầy đủ sách vở theo thời khoá biểu hàng ngày .
* Tiếp tục thi đua học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 .
* Tiếp túc phong trào nuôi heo đất. và nộp các loại quỹ theo quy định.

- Lao động vệ sinh trường lớp;

- Thu nộp các khoản đóng góp theo quy chế dân chủ;

## \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TUẦN 12**

*Thứ hai ngày 11 tháng 11 năm 2019*

**Tập đọc – Kể chuyện:** *(Tiết 34 + 35)*

**NẮNG PHƯƠNG NAM**

**I. Mục đích yêu cầu**

**A. Tập đọc**

**-** Bước đầu diễn tả đượcgiọng các nhân vật trong bài, phân biệt được lời ngườidẫn chuyện với lời các nhân vật.

- Hiểu được tình cảm đẹp đẽ, thân thiết và gắn bó giữa thiếu nhi hai miền Nam- Bắc.(trả lời được các CH trong SGK).

- HS khá, giỏi nêu được lí do chọn một tên chuyện ở câu hỏi 5

- GDHS có ý thức yêu quý cảnh quan, môi trường của quê hương miền Nam.

**B. Kể chuyện:** Kể lại được từng đoạn câu chuyện theo ý tóm tắt.

**II. Đồ dùng: -** SGK

GV : Tranh minh hoạ, bảng phụ ghi tóm tắt các ý từng đoạn

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

1. **Hoạt động của thầy Hoạt động của trò**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  - Đọc thuộc lòng bài : Vẽ quê hương  - Vì sao bạn nhỏ thấy bức tranh quê hương rất đẹp ?  **B. Bài mới**  Giới thiệu bài  - GV giới thiêu chủ điểm và bài học  HĐ1: Luyện đọc  - GV đọc toàn bài (HD HS giọng đọc)  - HD HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ  \* Đọc từng câu  - Kết hợp tìm từ khó đọc  \* Đọc từng đoạn trước lớp  - GV HD HS đọc đúng các câu  - Giải nghĩa các từ chú giải cuối bài  \* Đọc từng đoạn trong nhóm  \* Đọc từng đoạn trước lớp  HĐ2: HD tìm hiểu bài  - Truyện có những bạn nhỏ nào ?  - Uyên và các bạn đi đâu vào dịp nào ?  - Phương nghĩ ra sáng kiến gì ?  - Vì sao các bạn chọn cành mai làm quà tết cho Vân ?  - Chọn thêm một tên khác cho chuyện ?  (\*)Em nào đã đến Miền Bắc rồi ? Em kể những cảnh đẹp ở Miền Bắc mà em biết  4. Luyện đọc lại  - GV và cả lớp nhận xét bình chọn cá nhân và nhóm đọc hay nhất | - 3, 4 HS đọc bài  - HS trả lời  - Nhận xét bạn  - HS QS tranh minh hoạ  - HS theo dõi SGK  - HS QS tranh minh hoạ  - HS nối nhau đọc từng câu trong bài  - HS luyện đọc từ khó  - HS nối nhau đọc từng đoạn trước lớp  - Luyện đọc câu  - HS đọc theo nhóm 3  - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm  - Đại diện nhóm thi đọc  - 1 HS đọc cả bài  - Uyên, Huê, Phương cùng một số bạn ở TP HCM. Cả bọn nói chuyện về Vân ở ngoài Bắc  - Uyên cùng các bạn đi chợ hoa, vào ngày 28 tết  - Gửi cho Vân được ít nắng phương Nam  - Gửi tặng Vân ở ngoài Bắc một cành mai  - HS trao đổi nhóm - Trả lời  - Câu chuyện cuối năm, Tình bạn, cành mai,  HS trả lời  + HS chia nhóm tự phân các vai  - 2, 3 nhóm HS thi đọc toàn chuyện theo vai |

**Kể chuyện**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. GV nêu nhiệm vụ  - Dựa vào các ý tóm tắt trong SGK, nhớ và kể từng đoạn câu chuyện Nắng phương Nam  2. HD kể từng đoạn của câu chuyện  - GV mở bảng phụ đã viết các ý tóm tắt mỗi đoạn  - Cả lớp và GV bình chọn bạn kể hay nhất  **Củng cố, dặn dò**  - Nêu ý nghĩa của câu chuyện ?  - GV khen ngợi những HS đọc bài tốt, kể chuyện hấp dẫn | - HS nghe  - 1HS nhìn gợi ý nhớ nội dung kể mẫu đoạn 1  - Từng cặp HS tập kể  - 3 HS tiếp nối nhau thi kể 3 đoạn  Ca ngợi tình bạn thân thiết, gắn bó giữa thiếu nhi các miền trên đất nước ta |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TOÁN:** (Tiết 56) **LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu**.

- Biết đặt tính và tính nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.

- Biết giải bài toán có phép nhân số có ba chữ số với số có một chữ số và biết thực hiện gấp lên , giảm đi một số lần.

**II. Đồ dùng dạy học.** - Vở bài tập, vở ghi, SGK.

**III. Hoạt động dạy học**.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định tổ chức:**  **2. Kiểm tra bài cũ*:***  **3. Bài mới:**  **3.1. Giới thiệu bài.**  **Bài 1:**  - Yêu cầu h/s làm bài.  **Bài 2: Tìm *x*.**  - 2 h/s thực hiện  **Bài 3:**  Gọi h/s đọc bài toán.  **Bài 4**  Gọi h/s đọc đề bài.  ? BT cho biết gì ?  ? Bài toán hỏi gì ?  - Muốn biết sau khi lấy 185 l dầu từ 3 thùng thì còn lại bao nhiêu lít dầu, ta phải biết điều gì trước?  - Y/c Hs làm vào vở, 1 hs lên bảng giải.  - G/v theo dõi h/s làm bài  - G/v nhận xét, chốt lại.  **Bài 5:**  Viết theo mẫu.  - Yêu cầu h/s làm bài.  ***4. Củng cố, dặn dò:***  - GV nhận xét tiết học.  - Về nhà làm bài tập. | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Thừa số | 423 | 105 | 241 | | Thừa số | 2 | 8 | 4 | | Tích | 846 | 840 | 964 |   *x* : 3 = 212  *x* : 5 = 141  *x* = 212 x 3 *x*= 141 x 5  *x* = 636 *x* = 705  Tóm tắt:1 hộp : 120 kẹo  4 hộp : ? kẹo  **Bài giải:**  4 hộp có số kẹo là:  120 x 4 = 480 ( kẹo )  Đáp số : 480 kẹo.  Tóm tắt:  Có 3 thùng, 1 thùng: 125 lít.  Lấy ra: 185 lít.  Còn lại: …. .lít ?  - Ta phải biết lúc đầu có bao nhiêu lít dầu  **Bài giải:**  Số lít dầu có trong 3 thùng là:  125 x 3 = 375 (*l* )  Số lít dầu còn lại là:  375 – 185 = 190 ( *l* )  Đáp số: 190 *l* dầu.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Số đã cho | **6** | **12** | **24** | | Gấp 3 lần | 6 x 3 = 18 | 12 x 3 = 36 | 24 x 3 = 72 | | Giảm 3 lần | 6 : 3 = 2 | 12 : 3 4 | 24 : 3 = 8 | |

**Đạo đức:**  (Tiết 12)

**TÍCH CỰC THAM GIA VIỆC LỚP, VIỆC TRƯỜNG** *(tiết 1)*

**I.Mục tiêu:**

- Biết: HS phải có bổn phận tham gia việc lớp ,việc trường.

- Tự giác tham gia việc lớp ,việc trường phù hợp với khả năng và hoàn thành được những nhiệm vụ được phân công.

- Biết tham gia các công việc của lớp, của trường vừa là quyền vừa là bổn phận của HS.Biết nhắc nhở bạn bè cùng tham gia việc lớp ,việc trường.

- HS biết quí trọng các bạn tích cực tham gia việc lớp ,việc trường

**II.Đồ dùng dạy học**: vbt, tranh tình huống 1

Các tấm bìa màu đỏ, xanh ,trắng

**III.Hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **1.KTBC:**  **2.Bài mới:** gtb-ghi đề  Khởi động :cho hs hát tập thể  **HĐ1**: Phân tích tình huống ( BT 1:vbt)  -GV đính tranh lên bảng  -GV yêu cầu nêu cách giải quyết  Nếu là Huyền em chọn cách giải quyết nào ,vì sao ?  Gọi các nhóm trình bày  GVKL: cách giải quyết d là phù hợp nhất  **HĐ2**: Đánh giá hành vi ( bt 2- vbt )  GVKL: Hành vi ở câu a, đ là hành vi đúng; hành vi ở câu b,c là hành vi sai  **HĐ3**: Bày tỏ ý kiến ( BT3-VBT )  -Yêu cầu mỗi HS bày tỏ ý kiến bằng cách giơ thẻ.  -Sau mỗi lần bày tỏ , hỏi HS vì sao em tán thành ; không tán thành ?  **3.Củng cố, dặn dò:**  - Hệ thống bài học.  - Nhận xét tiết học. | -Lớp hát tập thể: Em yêu trường em  -Tranh vẽ : lớp đang làm vệ sinh ở sân trường , 1 bạn rủ Huyền ra đằng kia chơi..  -HS nối tiếp trả lời:  a. Huyền từ chối  b. Huyền đồng ý  c. Huyền doạ sẽ mách cô  d. Huyền khuyên Thu làm xong rồi chơi.  -HS thảo luận nhóm  -Các nhóm trình bày  -HS nối tiếp lên bảng, lớp làm VBT  -HS bày tỏ bằng cách giơ thẻ :  a,b,d, là đúng  c là sai |

*Thứ ba ngày 12 tháng 11 năm 2019*

**Toán:** (tiết 57)

**SO SÁNH SỐ LỚN GẤP MẤY LẦN SỐ BÉ**

**I. Mục tiêu.** - Biết so sánh số lớn gấp mấy lần số bé.

**II. Đồ dùng dạy học. *1. GV:*** SGK, giáo án.

***2. HS:*** Vở bài tập, vở ghi, SGK.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định tổ chức:**  **2. Kiểm tra bài cũ*:***  - KT bài tập của HS.  **3. Bài mới:**  **3.1. Giới thiệu bài*.***  Bài hôm nay giúp các em biết so sánh số lớn gấp mấy lần số bé.  **3.2. Bài toán*.***  GV nêu bài toán: Tóm tắt:    6 cm    A B  2 cm  C D  - ? Muốn tính AB dài gấp mấy lần CD, ta làm như thế nào.  - Yêu cầu h/s lấy một đoạn dây dài 6 cm cắt đoạn AB thành các đoạn dài 2 cm được 3 đoạn.  Vậy 6 cm dài gấp 3 lần 2 cm.  Bài toán trên được gọi là bài toán so sánh số lớn gấp mấy lần số bé, ta làm như thế nào.  **3.3. Thực hành.**  **Bài 1:**  Yêu cầu h/s quan sát hình a, b, c và trả lời.  **Bài 2**:  Gọi h/s đọc bài toán.  - ? Có mấy cây cau.  - ? Có mấy cây cam.  Bài toán hỏi gì: Số cây cam gấp mấy lần cây cau.  - Dựa vào quy tắc, h/s lên giải bài tập  **Bài 3**  - Hướng dẫn tiến hành như bài 2.  - YCH/s làm vào vở.  - Gọi 1 h/s lên bảng làm.  - G/v theo dõi h/s làm bài, kèm h/s yếu.  - GV nhận xét và chốt lại  **4. Củng cố, dặn dò*:***  - GV nhận xét tiết học.  - Về nhà làm bài tập, chuẩn bị bài sau | - Quan sát và trả lời.    **Bài giải:**  Độ dài AB gấp độ dài CD là:  6 : 2 = 3 ( lần )  Đáp số : 3 lần.  - Muốn so sánh số lớn gấp mấy lần số bé ta lấy số lớn chia cho số bé.  a. Số hình tròn màu xanh gấp 3 lần số màu trắng.  b. Số hình tròn màu xanh gấp 2 lần số hình tròn màu trắng.  c. Số hình tròn màu xanh gấp 4 lần số hình tròn màu trắng.  Tóm tắt:  Cây cau: 5 cây.  Cây cam: 20 cây.  Số cây cam gấp:……lần số cây cau ?  - So sánh số lớn gấp mấy lần số bé.  **Bài giải**:  Số cây cam gấp số lần số cây cau:  20 : 5 = 4 ( lần )  Đáp số : 4 lần  - H/s đọc đề bài và tự làm bài.  **Bài giải**  Con lợn nặng gấp con ngỗng số lần là:  42 : 6 = 7 (lần).  Đáp số: 7 lần.    - HS: lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Chính tả:**( Tiết 23) Nghe - Viết: **CHIỀU TRÊN SÔNG HƯƠNG**

**I. Mục tiêu**:

**-** Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi

**-** Làm đúng bài tập chính tả phân biệt oc /oóc và giải các câu đố.

**-** GD học sinh tính cẩn thận .

**\* BVMT**: - *GD HS yêu quý các cảnh đẹp trên đất nước ta và môi trường xung quanh*

**II. Đồ dùng dạy học**: **\* Thầy**: - Bảng phụ ghi bài viết, bài 2, 3a.

**\* Trò**: -Sgk, vở CT, VBT, BC…

**IV. Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định tổ chức:**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 3 hs lên bảng sau đó gv đọc một số từ cho hs viết  **3. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài**  **b. Hd viết chính tả:**  **\* Tìm hiểu ND bài**  - Gv đọc bài văn 1 lượt  - gọi 1 hs đọc lại  ? Tác giả tả những hình ảnh âm thanh nào trên sông hương?  **\*BVMT**: *Cảnh vật nơi đây thật đẹp. Quê hương các em có rất nhiều cảnh đẹp . Chúng ta phải làm gì để cho môi trường luôn sạch đẹp*  **\* Hd cách trình bày**  ? Đoạn văn có mấy câu?  ? Trong đoạn văn chữ nào phải viết hoa? Tại sao?  ? Những dấu câu nào được sử dung trong đoạn văn?  **\* HD viết từ khó**  - yc hs nêu các từ khó dễ lẫn khi viết chính tả  - sau đó gv đọc cho hs viết  - Gv chữa bài cho hs  **\* Viết chính tả:**  -Gv đọc chậm cho hs chép bài vào vở  - GV đọc lại cả bài viết.  **\*Chữa bài- nhận xét:**  - GV nêu và ghi những lỗi trong bài  - GV sửa và gọi 1 số HS đọc lại.  - GV trả vở - NX chung.  **3. Hướng dẫn làm bài tập**  **\*Bài 2:**  - yc hs tự làm bài  - Gv nhận xét chốt lại lời giải đúng  **\* Bài 3a:**  - Gọi HS đọc YC.  - Gv chốt lại lời giải đúng  **4. Củng cố dặn dò:**  - Về nhà học thuộc câu đố.  - GVNX tiết học. | - Hát 1 bài  - 3 hs lên bảng viết lớp viết BC  ***Trời xanh, xứ sở, bay lượn***  - 1 hs đọc lại  - Khói toả nghi ngút cả 1 vùng tre trúc trên mặt nước, tiếng lanh canh của thuyền chài gõ cá.  - Quét dọn đường làng ngõ xóm, …..  - Đoạn văn có 3 câu  - Các chữ cái đầu câu viết hoa và chữ: Hương, Huế, Cồn Hến là danh từ riêng phải viết hoa  - Dấu chấm, dấu phẩy, dấu 3 chấm  - 3 hs lên bảng viết, dưới lớp viết b /c:  ***tre trúc, vắng lặng, thuyền chài, buổi chiều***  - Hs ngồi ngay ngắn viết bài  - Hs dùng bút chì để soát chữa lỗi.  - hs đổi chéo vở soát lỗi chính tả.  - HS nêu cách sửa lỗi.  - HS đọc những từ đã sửa.  - HS báo cáo.  - 1 hs đọc yc  - 3 hs lên bảng làm, lớp làm vở BT:  **+ Con sóc, mặc quần soóc, cần cẩu móc hàng, kéo xe rơ - moóc**  - 1 hs đọc yc  - Đọc lại câu đố: lời giải và viết bài vào vở  **a. Trâu - trầu - trấu** |

**Tự nhiên và xã hội:** (Tiết 23)**PHÒNG CHÁY KHI Ở NHÀ**

**I. Mục tiêu**:

- Nêu được những việc nên làm và không nên làm để phòng cháy khi đun nấu ở nhà

**-** Biết cách xử lý khi xảy ra cháy .

**-** Có ý thức cẩn thận khi đun nấu .

**1. Giáo dục kĩ năng sống**:

- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin: phân tích xử lí thông tin về các vụ cháy

Kĩ năng làm chủ bản thân: Đảm nhiệm trách nhiệm của bản thân đối với việc phòng cháy khi ở nhà

- Kĩ năng tự bảo vệ: ứng phó nếu có tình huống hoả hoạn (cháy); Tìm kiếm sự giúp đỡ, ứng phó đúng cách

**III. Đồ dùng dạy - học:**

**\***  - Sưu tầm 1 số mẩu tin (truyện) về những vụ hỏa hoạn, phiếu ghi tình huống.

\* - sgk, vở ghi, VBT…

**IV. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***1.Ổn định tổ chức***  ***2.Kiểm tra bài cũ***  -Kiểm tra sự chuẩn bị của hs  ***3.Bài mới***  ***3.1Giới thiệu bài***  ***3.2. Hoạt động 1: Làm việc với sách giáo khoa và các thông tin sưu tầm được về thiệt hại do cháy gây ra.***  ***a. Bước 1:***  Làm việc theo cặp:  - GV yêu cầu học sinh làm việc theo cặp:  ? Em bé trong hình có thể gặp tai nạn gì  ? Chỉ ra những gì dễ gây cháy ở hình 1  + Điều gì sẽ xảy ra nếu can dầu hỏa,  ? Theo bạn, bếp ở hình 1 hay hình 2 an toàn hơn trong việc phòng cháy, Vì sao  ***b. Bước 2:*** Giáo viên gọi một số học sinh trình bày kết quả theo cặp.  ***c. Bước 3:***  Giáo viên và học sinh cùng nhau kể vài câu chuyện về thiệt hại do cháy gây ra.  ***3.3. Hoạt động 2: Thảo luận và đóng vai.***  ***a. Bước 1:***  Động não:  - Cái gì có thể gây cháy bất ngờ ở nhà bạn ?  ***b. Bước 2:***  Thảo luận theo nhóm và đóng vai:  - Nhóm 1: Bạn sẽ làm gì khi thấy diêm, bật lửa vứt lung tung trong nhà mình ?  - Nhóm 2: Theo bạn, những thứ dễ bắt lửa như xăng, dầu hỏa nên để ở đâu ?  ***c. Bước 3:***  Làm việc cả lớp:  - GV cho lớp trình bày kết quả thảo luận.  **+ TKNL:** *Khi sử dụng xong bếp có cần tắt không ? vì sao?...*  ***3.4. Hoạt động 3: Chơi trò chơi “ Gọi cứu hỏa ”.***  ***a. Bước 1:*** Giáo viên nêu tình huống.  ***b. Bước 2:*** Thực hành báo động cháy.  ***c. Bước 3:***  Giáo viên nhận xét, hướng dẫn một số cách thoát hiểm khi cháy.  ***4- Củng cố, dặn dò:***  - GV nhận xét tiết học.  - Yêu cầu học sinh ôn lại bài ở nhà. | -Học sinh quan sát các hình 1, 2 trang 44, 45 để hỏi và trả lời theo gợi ý.  - Có thể bị bỏng.  - Củi, dầu hỏa, diêm.  - Sẽ xảy ra cháy nhà, đồ đạc…  - Bếp ở hình 2 an toàn hơn trong việc phòng cháy, vì mọi đồ dùng được xếp gọn gàng, ngăn nắp, củi, dầu hỏa… xa bếp.  -Mỗi học sinh trả lời một câu hỏi.  -Học sinh kể câu chuyện được chứng kiến hoặc được biết qua các thông tin đại chúng.  -Củi để gần bếp, dầu hỏa, xăng để gần lửa, ga và bật lửa ga, diêm để gần lửa.  -4 nhóm thảo luận theo 4 nội dung khác nhau.  Nhóm 3: Bếp nhà bạn còn chưa thật gọn gàng, ngăn nắp, bạn nói và làm gì ?  Nhóm 4: Trong khi đun nấu, bạn và mọi người cần chú ý những gì ?  -Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -Học sinh theo dõi.  -Một số học sinh lên thực hành báo động cháy: Gọi điện thoại, hô to lên cho mọi người biết….  - Phát biểu ý kiến. |

**Thủ công: ( tiết 12 ) THỰC HÀNH ỨNG DỤNG**

**GẤP, CẮT, DÁN BÔNG HOA NHIỀU CÁNH**

I. **Mục tiêu**:

* HS biết cách gấp, cắt, dán bông hoa. Biết cách gấp, cắt, dán bông hoa tương đối đều nhau.
* HS khéo tay : Gấp, cắt, dán được bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh , các cánh của bông hoa đều nhau, Có thể cắt được nhiều bông hoa, trình bày đẹp.

**II. Đồ dùng dạy – học:**

* Mẫu bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh được gấp, cắt từ giấy màu.
* Tranh quy trình gấp, cắt bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.
* Giấy thủ công các màu, giấy trắng làm nền, Kéo thủ công, hồ dán, bút màu.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Ổn định tổ chức lớp: 2. Kiểm tra bài cũ:   GV kiểm tra và nhận xét   1. Bài mới:   Hoạt động 1: Giáo viên hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.  - GV giới thiệu mẫu một số bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.  - GV nêu câu hỏi gợi ý để HS trả lời về cách gấp, cắt bông hoa năm cánh trên cơ sở nhớ lại bài học trước  Hoạt động 2: Giáo viên hướng dẫn mẫu.  a) Gấp, cắt bông hoa 5 cánh:  - GV giúp HS củng cố vận dụng kỹ năng gấp, cắt ngôi sao 5 cánh để cắt hoa.  - Hướng dẫn HS cắt, gấp bông hoa 5 cánh theo các bước – SGV tr.207.  - GV mở rộng: Tuỳ từng cách vẽ và cắt lượn theo đường cong sẽ được 5 cánh hoa hình dạng khác nhau.  b) Gấp, cắt bông hoa 4 cánh, 8 cánh – SGV tr.208  c) Dán các hình bông hoa –SGV tr.209  - GV tổ chức cho HS tập gấp, cắt bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh.  4.Cũng cố dặn dò:  Nhận xét giờ học | Hát  Để đụng cụ học tập lên bàn.  - HS quan sát và nêu một số nhận xét.  - 1, 2 HS lên bảng thực hiện gấp, cắt 5 cánh.  - HS thực hiện thao tác gấp, cắt bông hoa 8 cánh. |

*Thứ tư ngày 13 tháng 11 năm 2019*

**Tập đọc:** *(Tiết 36)* **CẢNH ĐẸP NON SÔNG**

**I/Mục đích yêu cầu:**

-Biết đọc ngắt nhịp đúng các dòng thơ lục bát, thơ 7 chữ trong bài.

- Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp và sự giàu có của các vùng miền trên đất nước ta, từ đó thêm tự hào về quê hương đất nước.(trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2 , 3 câu ca dao trong bài)

- GD HS yêu quý môi trường thiên nhiên trên đất nước ta và có ý thức BVMT.

**II. Đồ dùng**

GV : Bảng phụ viết tóm tắt gợi ý 3 đoạn truyên Nắng phương Nam

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

*Hoạt động của thầy Hoạt động của trò*

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  - GV treo bảng phụ viết gợi ý 3 đoạn truyện Nắng phương Nam  - Vì sao các bạn chọn cành mai làm quà tết cho Vân ?  - Qua câu chuyện em hiểu điều gì ?  **B. Bài mới**  HĐ1: Luyện đọc  a. GV đọc diễm cảm bài thơ  b. HD HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ  \* *Đọc từng dòng*  - GV phát hiện sửa lỗi phát âm cho HS  \* *Đọc từng đoạn trước lớp*  - GV HD HS ngắt nghỉ đúng và nhấn giọng ở một số từ  - Giải nghĩa từ chú giải cuối bài  \* *Đọc từng câu ca dao trong nhóm*  \* *Đọc đồng thanh*  3. HD tìm hiểu bài  - Mỗi câu ca dao nói đến một vùng. Đó là những vùng nào ?  - Mỗi vùng có những cảnh đẹp gì ?  - Theo em ai đã giữ gìn, tô điểm cho non sông ta ngày càng đẹp hơn ?  (\*)Em hãy cho biết quê hương em có những cảnh đẹp nào ? Em cần phải giữ gìn và bảo vệ vẻ đẹp ấy ra sao?  4. Học thuộc lòng các câu ca dao  - GV HD HS học thuộc lòng  - GV và HS bình chọn bạn đọc hay nhất  **IV. Củng cố, dặn dò**  - Bài vừa học giúp em hiểu điều gì ?  - GV nhận xét tiết học | - 3 HS nối tiếp nhau kể 3 đoạn truyện Nắng phương Nam  - HS trả lời  - Nhận xét  + HS theo dõi SGK  - HS nối nhau đọc từng dòng thơ  - HS nối nhau đọc theo nhóm trước lớp  - HS đọc theo nhóm 3  - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm  + Cả lớp đọc đồng thanh toàn bài  - Lạng Sơn, Hà Nội, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên - Huế và Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Long An, Tiền Giang, Đồng Tháp  - HS nêu  - Cha ông ta từ bao đời nay, đã xây dựng nên đất nước này, giữ gìn tô điểm cho non sông ngày càng tươi đẹp hơn  -HS trả lời  + 3 tốp tiếp nối nhau thi đọc thuộc lòng 6 câu ca dao  3, 4 HS thi đọc thuộc lòng  Đất nước ta có rất nhiều cảnh đẹp |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*🕮\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Toán:**(Tiết 58)**LUYỆN TẬP**

**I . Mục tiêu**:

- Biết thực hiện gấp một số lên nhiều lần và vận dụng giải toán có lời văn .

- Phân biệt giữa so sánh số lớn gấp mấy lần số bé và so sánh số lớn hơn số bé bao nhiêu đơn vị.

**II. Đồ dùng dạy học**: - GV: Bảng phụ ghi bài 1, 4 (58) - HS: SGK, VBT, BC…

**III. Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định tổ chức:**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Y/c vài h/s nhắc lại, muốn so sánh số lớn gấp mấy lần số bé ta làm ntn ?  - G/v nhận xét  **3. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Hướng dẫn luyện tập:**  **\* Bài 1:**  *- Bài toán thuộc dạng toán gì ?*  - Y/c h/s đọc từng câu hỏi và trả lời.  - G/v NX chốt lại lời giải đúng.  **\*Bài 2:**  - Gọi 1 h/s đọc đề bài.  *? BT cho biết gì ? Tìm gì ?*  - Y/c h/s tự giải miệng theo cặp    - Gọi 1 h/s giải miệng – GV ghi.  - G/v NX chữa bài, chốt lại.  **\* Bài 3:**  - Gọi HS đọc bài toán.  *? BT cho biết gì ? Tìm gì ?*  - GV kết hợp ghi tóm tắt lên bảng.  *- Muốn biết cả 2 thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu kg cà chua ta phải biết được gì?*  *- Sau đó ta tính gì?*  *? Đây là dạng toán gì đã học?*  - Y/c h/s làm bài vào vở.  - G/v theo dõi h/s làm bài, kèm h/s yếu.  - Gọi 1 số em đọc bài giải trong vở  - Gọi HSNX chữa bài trên bảng.  - GVNX chốt lại.  **\* Bài 4:**  - Y/c h/s đọc cột đầu tiên của bảng.  - Muốn biết số lớn hơn số bé bao nhiêu đơn vị ta làm ntn?  - Muốn s2 số lớn gấp mấy lần số bé ta làm ntn?  - Gọi HS làm mẫu miệng cột 1  - Tương tự Y/c h/s tự làm bài vào vở.  - Gọi 6 h/s nối tiếp nêu miệng cách làm và số phải tìm.  - G/v chữa bài,  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Về nhà làm VBT và chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét tiết học. | - hát 1 bài  - Vài h/s nêu: Ta lấy số lớn chia cho số bé.  - H/s nhận xét.  - h/s đọc y/c của đề bài.  - Dạng toán s2 số lớn gấp mấy lần số bé.  - H/s làm bài vào vở, vài h/s nêu miệng.  a./ Sợi dây 18 m gấp sợi dây 6m số lần là:  18 : 6 = 3 (lần).  b./ Bao gạo 35 kg gấp bao gạo 5 kg số lần là:  35 : 5 = 7 (lần).  - Lớp ĐT và TLCH để T2 bàitoán.  Tóm tắt:  Trâu: 4 con.  Bò: 20 con.  Bò gấp trâu:…..lần ?  **Bài giải.**  Số con trâu gấp số con bò số lần là:  20 : 4 = 5 (lần).  Đáp số: 5 lần.  - h/s đọc đề bài.  - HS nêu tóm tắt:  127 kg  Thửa 1:  ? kg  Thửa 2:  - Ta phải biết được số kg cà chua thu được ở thửa ruộng thứ 2 là bn?  - Tìm số kg cà chua của 2 thửa ruộng.  - Bài toán giải bằng 2 phép tính.  - H/s làm bài vào vở, 1 h/s lên bảng t2, 1 h/s giải.  **Bài giải.**  Số kg cà chua thu được ở thửa thứ 2 là:  127 x 3 = 381 (kg).  Cả 2 thửa thu được số kg cà chua là:  127 + 381 = 508 (kg).  Đáp số: 508 kg.  - H/s nhận xét.  - 2 h/s đọc.  - Ta lấy số lớn trừ đi số bé.  - Ta lấy số lớn chia cho số bé.  - H/s làm bài vào vở, đổi vở kiểm tra.  - 5 h/s nối tiếp nêu, mỗi em 1 cột.   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Số lớn** | 15 | 30 | 42 | 42 | 70 | 32 | | **Số bé** | 3 | 5 | 6 | 7 | 7 | 4 | | **Số lớn hơn số bé bao nhiêu đơn vị** | 12 | 5 | 36 | 35 | 63 | 28 | | **Số lớn gấp SB mấy lần** | 5 | 6 | 7 | 6 | 10 | 8 |   - H/s nhận xét. |

**Tự nhiên và xã hội:** (Tiết 24)

**MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG Ở TRƯỜNG**

**I. Mục tiêu**:

- Nêu được các hoạt động chủ yếu của HS khi ở trường như hoạt động học tập, vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao, lao động vệ sinh, tham quan ngoại khoá .

**-** Nêu được trách nhiệm của HS khi tham gia các hoạt động đó .

**-** Tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức .

**III. Đồ dùng dạy học**: - GV: Các hình trong sgk (46, 47 - HS: sgk, vbt.

**IV. Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định**:  **2. KTBC**:  - Nêu tên một số vật dễ cháy?  - Nêu cách phòng cháy?  - Đánh giá, nhận xét và chốt lại ND bài cũ.  **3. Bài mới**:  **\* Giới thiệu bài**:  **\* HĐ1**: **QS theo cặp**  **+ Cách tiến hành***:*  ? Hàng ngày HS đến trường lớp để làm gì?  ? ở trường các em học những môn gì?  ? Kể 1 số HĐ học tập diễn ra trong giờ học?  - GV chốt lại  - Cho HS thảo luận 6 nhóm.  ? QS các hình ở SGK và nêu hoạt động của GV và HS trong giờ học của các môn học  ? Hình 1 thể hiện HĐ gì?  ? Khi QS cây hoa ta cần chú ý điều gì?  ? Để có cây hoa mà QS ta cần làm gì?  ? Hình 6 các bạn đang làm gì?  **BVMT**: *Ta có thể làm gì để trường lớp sạch, đẹp?*  - Gọi các nhóm trình bày kết quả  - Nhận xét câu trả lời của các nhóm chỉnh sửa, bổ sung  **\* HĐ2**: **Làm việc theo nhóm học tập**  **+ Cách tiến hành**:  - GV cho HS thảo luận cặp các CH sau:  ? ở trường công việc chính của HS là làm gì?  ? Kể tên những môn học mà em đã được học?  + Trong các giờ học, em thích môn học nào nhất? Vì sao?  + Vậy em có thích đi học không? Vì sao?  **\* KNS**: *Em cần có thái độ và phải làm gì để hoạt động tốt?*  ***-* KL**: ***Như vậy***, cũng là dạy và học những môn học lại được tổ chức thành những hoạt động phong phú khác nhau. Chính điều đó đã làm nên sự thú vị của mỗi một giờ học. Chúng ta cần tích cực hợp tác, giúp đỡ, chia sẻ với bạn.  **4. Củng cố dặn dò**:  - GV hệ thống ND bài.  - Liên hệ tình hình học tập của HS trong lớp.  - GVNX tiết học. | - Lớp hát.  - 2 HS lên bảng nêu:    - Để học  - HS nêu: Toán, TV, TD, TNXH,...  VD:  + Trong giờ học môn toán, thầy giáo giảng bài còn chúng em học bài và làm bài  + Trong môn học hát nhạc thầy giáo dạy chúng em hát, chúng em hát, gõ nhịp phách theo cô  - Nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.  + ảnh 1: Đây là giờ TNXH và các bạn HS đang quan sát cây hoa hồng  - Sờ nhẹ vào lá, thân để tránh làm hoa dập, nát, không bẻ cành, ngắt hoa ngửi mà chỉ khẽ chạm mũi vào hoa để ngửi thôi.  - Trồng hoa, tưới hoa hàng ngày.  + ảnh 2: Đây là giờ KC. Các bạn đang hăng hái giơ tay phát biểu câu hỏi của cô giáo  + ảnh 3: Đây là giờ đạo đức. Các bạn đang say sưa thảo luận nhóm ghi ý kiến của mình ra giấy  + ảnh 4: Đây là giờ thủ công. Các bạn đang dán  + ảnh 5: Đây là giờ toán. Các bạn đang làm bài tập toán  + ảnh 6: Đây là giờ học thể dục. Các bạn đang tập thể dục trong sân trường  - Quét dọn và đổ rác đúng nơi qui định.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  + Phát biểu ý kiến  - HSTL và nêu. VD:  + Học tập  - Toán, Tiếng Việt, TNXH…  - Em thích môn toán nhất vì môn toán có nhiều bài toán hay....  - Em thích đi học vì ở trường có môn học mà em thích, có bạn bè, thầy cô...  + Em phải nghiêm túc trong học tập, chăm chỉ học và làm bài  + Em phải ngoan ngoãn, nghe lời dạy bảo của thầy cô  + Em phải học tập tốt, giúp đỡ, chia sẻ với bạn bè.  - Lắng nghe.    - HS nghe. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Thứ năm ngày 14 tháng 11 năm 2019*

**Luyện từ và câu:**(tiết 12)

**ÔN VỀ TỪ CHỈ HOẠT ĐỘNG, TRẠNG THÁI, SO SÁNH**

I Mục đích yêu cầu:

- Nhận biết được các từ chỉ hoạt động, trạng thái trong khổ thơ (BT1).

- Biết thêm được các kiểu so sánh: so sánh hoạt động với hoạt động (BT2).

- Chọn được những từ ngữ thích hợp để ghép thành câu (BT3).

II . Đồ dùng

GV : Bảng lớp viết khổ thơ BT1, Bảng phụ viết ND BT3

HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

*Hoạt động của thầy Hoạt động của trò*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Kiểm tra bài cũ  - Làm BT 2 và 4 tiết LT&C tuần 11  B. Bài mới  1. Giới thiệu bài  - GV nêu MĐ, YC của tiết học  HĐ1: HD HS làm BT  \* *Bài tập 1 / 98*  - Nêu yêu cầu BT  - GV yêu cầu  - GV nhận xét  \* *Bài tập 2 / 98 + 99*  - Nêu yêu cầu BT  - Nhận xét bài làm của HS  \* *Bài tập 3 / 99*  - Nêu yêu cầu BT  - GV nhận xét  Tìm từ chỉ HĐ , trạng thái ở 3 câu trên  **C/Củng cố dặn dò** : | - 2 HS lên bảng làm  - Nhận xét bạn  - HS nghe  - Đọc khổ thơ và trả lời câu hỏi  - HS làm nhẩm  - 1 em lên bảng, cả lớp làm bài vào vở  + Lời giải :  a) Từ chỉ hoạt động : chạy, lăn  b) chạy như lăn tròn  - Đổi vở nhận xét bài làm của bạn  + Trong các đoạn trích, những hoạt động nào được so sánh với nhau  - HS đọc thầm đoạn trích a, b, c suy nghĩ  - Trao đổi theo cặp, HS phát biểu  - HS làm bài vào vở  + Lời giải  a) Con trâu đen chân đi như đập đất  b) Tàu cau vươn như tay vẫy  c) Xuồng con đậu quanh thuyền lớn như nằm quanh bụng mẹ, húc húc như đòi bú tí  + Chọn từ ngữ thích hợp ở cột A ghép với cột B thành câu  - HS làm nhẩm  - 3 em lên bảng, cả lớp làm bảng con  - Nhận xét bài làm của bạn  + Lời giải :  - Những ruộng lúa cấy sớm đã trổ bông.  - Những chú voi thắng cuộc huơ vòi chào khán giả.  - Cây cầu làm bằng thân dừa bắc ngang dòng kênh.  - Con thuyền cắm cờ đỏ lao băng băng trên sông. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán:**  (Tiết 59)**BẢNG CHIA 8**

**I. Mục tiêu:**

- Bước đầu thuộc bảng chia 8 và vận dụng trong giải bài toán (có một phép chia 8).

- Rèn KN tính và giải toán. Bài 1(cột 1, 2, 3), 2 (cột 1, 2, 3), 3, 4.

**II. Đồ dùng**

GV : Các tấm bìa, mỗi tấm có 8 chấm tròn. Bảng phụ- Phiếu HT

HS : SGK

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

| *Hoạt động dạy* | *Hoạt động học* |
| --- | --- |
| 1/. Kiểm tra bài cũ  2/ Bài mới:  a) *HĐ 1: Lập bảng chia 8.*  - Gắn lên bảng 1 tấm bìa có 8 chấm tròn. Hỏi: Lấy một tấm bìa có 8 chấm tròn. Vậy 8 được lấy mấy lần? Viết phép tính tương ứng?  - Tất cả các tấm bìa có 8 chấm tròn, biết mỗi tấm có 8 chấm tròn. Hỏi có bao nhiêu tấm?  - Hãy nêu phép tính để tìm số tấm bìa?  - Vậy 8 chia 8 được mấy?  - GV ghi bảng: 8 : 8 = 1  HD Hs dựa vào bảng nhân 8 lập bảng chia 8  + Tương tự lập các phép chia khác để hoàn thành bảng chia 8.  + Luyện HTL bảng chia 8.  b) *HĐ 2: Luyện tập.*  \* Bài 1/ 59 (cột 1, 2, 3)  - GV gọi mỗi em 1 phép tính  - Nhận xét  \* Bài 2 / 59 (Tương tự như bài 1)(cột 1, 2, 3)  \* *Bài 3/ 59*  - GV đọc bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV nhận xét.  \* *Bài 4/ 59*  - Đọc bài toán  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán hỏi gì ?  - Chữa bài, nhận xét  3/ Củng cố:  - Thi đọc HTL bảng chia 8.  - GV nhận xét chung giờ học | - 8 được lấy 1 lần  8 x 1 = 8  - có 1 tấm    8 : 8  8 : 8 = 1  - HS đọc  - HS thi đọc bảng chia 8 (Như sgk)  - Thi đọc HTL  - Tính nhẩm  - HS nhẩm và nêu KQ  - HS thực hiện  - 1, 2 HS đọc bài toán  -Tấm vải dài 32m cắt thành 8 mảnh bằng nhau  - Mỗi mảnh dài bao nhiêu m ?  - HS làm bài vào phiếu  *Bài giải*  *Mỗi mảnh vải có số mét là:*  *32 : 8 = 4( m)*  *Đáp số: 4 mét*  - Đổi phiếu nhận xét bài làm của bạn  - 1, 2 HS đọc  - HS trả lời  - Lớp làm vở, 1 em lên bảng làm  *Bài giải*  *Số mảnh vải cắt được là:*  *32 : 8 = 4( mảnh)*  *Đáp số: 4 mảnh*  - HS thi đọc HTL |

**Chính tả:**(Tiết24) Nghe - viết:**CẢNH ĐẸP NON SÔNG**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Nghe viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức các câu thơ thể lục bát, thể song nhất.

-Làm đúng BT2/b

**II. Đồ dùng** GV : Bảng lớp viết ND BT2/b , HS : Vở chính tả

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

*Hoạt động của thầy Hoạt động của trò*

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  - Viết 3 từ có tiếng chứa vần ooc  **B. Bài mới**  1. Giới thiệu bài  - GV nêu MĐ, YC của tiết học  2. HD HS viết chính tả  - GV đọc 4 câu ca dao cuối trong bài  - Bài chính tả có những tên riêng nào ?  - Ba câu ca dao thể lục bát trình bày thế nào ?  - câu ca dao viết theo thể 7 chữ được trình bày thế nào ?  - GV đọc : quanh quanh, non xanh, nghìn trùng, sừng sững, lóng lánh, ...  b. GV đọc cho HS viết  - GV theo dõi, động viên HS viết bài  C. Nhận xét bài viết của HS  3. HD HS làm BT  \* Bài tập 2b / 101 ( lựa chọn )  - Nêu yêu cầu BT 2b  - GV đọc từng câu hỏi  - GV nhận xét  4/Củng cố dặn dò :  Nhận xét tiết học: | - 2 HS lên bảng, cả lớp viết bảng con  - Nhận xét bạn  - 1 HS đọc thuộc lòng lại  - Cả lớp đọc thầm 4 câu ca dao  - Nghệ, Hải Vân, Hồng, Nhà Bè, Gia Định, Đồng Nai, Tháp Mười  - Dòng 6 chữ bắt đầu viết ô thứ hai, dòng 8 chữ bắt đầu viết ô thứ 1  - Cả hai chữ đầu mỗi dòng viết ở ô thứ 1  - HS viết bảng con  - HS nghe và viết bài vào vở chính tả  - Tìm từ chứa tiếng bắt đầu bằng tr / ch  - HS làm bài vào bảng con  - Nhận xét bạn  - HS làm bài vào vở  + Lời giải : vác – khát – thác. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Thứ sáu ngày15 tháng 11 năm 2019*

**Toán**  *(Tiết 60)* **LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:** \* Giúp học sinh củng cố về:

- Phép chia trong bảng chia 8

- Tìm 1/8 của một số.

- Áp dụng giải toán có lời văn.

**II. Đồ dùng dạy học:** ***1. GV:*** SGK, giáo án. ***2. HS:*** Vở bài tập, vở ghi, SGK.

**III. Hoạt động dạy học**.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***1. ổn định tổ chức:***  ***2. Kiểm tra bài cũ:***  - Gọi học sinh làm bài tập 4.  - GV nhận xét  ***3. Bài mới:***  ***3.1. Giới thiệu bài.***  ***3.2. Các bài tập.***  **Bài 1**: **Tính nhẩm**:  - Cho học sinh làm bài nối tiếp.  **Bài 2**: **Tính nhẩm**:  Gv yêu cầu cả lớp thảo luận nhóm  -Nhận xét  **Bài 3**:  Gọi h/s đọc bài toán.  - ? Người đó có bao nhiêu con thỏ.  - ? Sau khi bán 10 con, thì còn lại bao nhiêu con.  - ? Người đó đã làm gì với số thỏ còn lại.  - ? Hãy tính xem mỗi chuồng có bao nhiêu con thỏ.  **Bài 4:**  Tìm 1/8 số ô vuông của mỗi hình.  - ? Bài tập yêu cầu làm gì.  - ? Có tất cả bao nhiêu ô vuông.  - Muốn tìm 1/8 số ô vuông có trong hình 3 ta phải làm như thế nào.  ***4. Củng cố, dặn dò:***  - GV nhận xét tiết học.  - Về nhà làm bài tập 2, bài 4. | - 2hs  - Lắng nghe.  a.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 8 | x | 6 | = | 48; | 8 | x | 8 | = | 64 | | 48 | : | 8 | = | 6; | 64 | : | 8 | = | 8 | | 8 | x | 7 | = | 56; | 8 | x | 9 | = | 72 | | 56 | : | 8 | = | 7; | 72 | : | 8 | = | 9 |   b.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 16 | : | 8 | = | 2; | 32 | : | 8 | = | 4 | | 16 | : | 2 | = | 8; | 32 | : | 4 | = | 8 | | 24 | : | 8 | = | 3; | 40 | : | 8 | = | 5 | | 24 | : | 3 | = | 8; | 40 | : | 5 | = | 4 |   -Hs đọc  -Thảo luận nhóm:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 32 : 8 = 4 | 24 : 8 = 3 | 40 : 5 = 8 | | 42 : 7 = 6 | 36 : 6 = 6 | 48 : 8 = 6 |   - Có 42 con thỏ  - Còn lại 42 – 10 = 32 con    - Nhốt đều vào 8 chuồng  Mỗi chuồng: 32 : 8 = 4 con     |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |   - Có 16 ô vuông  - 1/8 Số ô vuông trong hình a  - 16 : 8 = 2 ( ô vuông ).  - Lắng nghe. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tập làm văn:** ( Tiết 12)

**NÓI, VIẾT VỀ CẢNH ĐẸP ĐẤT NƯỚC**

**I. Mục tiêu:**

**-** Nói được những điều em biết về một cảnh đẹp của nước ta dựa vào một bức tranh theo gợi ý.

- Viết được những điều nói ở bài tập 1 thành một bài văn ngắn (khoảng 5 câu).

- Giáo dục tình cảm yêu mến cảnh đẹp của thiên nhiên và môi trường trên đất nước ta *(Tích hợp MT, khai thác trực tiếp nội dung bài )*.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. GV:* Sách giáo khoa, giáo án, tranh ảnh về cảnh đẹp của đất nước..

*2. HS:* Vở ghi, SGK, tranh ảnh về cảnh đẹp đất nước..

**III. Các hoạt động dạy hoc:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| *1.Ổn định tổ chức:*  *2. Kiểm tra bài cũ:*  *3. Bài mới:*  *3.1- Giới thiệu bài.*  *3.2- Hướng dẫn làm bài tập 1.*  - GV kể câu chuyện 2 lần.  - Kiểm tra các bức tranh ảnh của h/s.  - GV treo bảng phụ có ghi các câu hỏi gợi ý.  - ? Tranh ảnh chụp cảnh gì. Cảnh đó ở nơi nào.  - ? Màu sắc của tranh ảnh như thế nào.  - ? Cảnh trong tranh ( ảnh ) có gì đẹp.  - ? Cảnh trong tranh ( ảnh ) gợi cho em những suy nghĩ gì.  - Yêu cầu h/s quan sát bức tranh ( ảnh ) Phan Thiết và nói mẫu về bãi biển Phan Thiết.  - Yêu cầu h/s quan sát tranh của mình và giới thiệu với bạn bên cạnh những điều em biết về cảnh đẹp đó.  - GV nhận xét, sửa lỗi chưa thành câu, cách dùng từ và gợi ý cho h/s phát biểu.  - Tuyên dương h/s nói tốt.  *3.3- Viết đoạn văn.*  - Gọi h/s đọc yêu cầu bài 2.  - Yêu cầu h/s làm bài, chú ý nhắc h/s phải viết thành câu.  - Yêu cầu h/s đọc bài trước lớp.  - GV nhận xét,  *4. Củng cố dặn dò:*  - GV: Nhận xét tiết học.  - Về nhà làm lại bài văn, chuẩn bị bài | - 2 h/s lên bảng.  - Nghe giới thiệu.  - Trình bày tranh ( ảnh ) đã chuẩn bị.  - H/s đọc gợi ý.  - Đây là bãi biển Phan Thiết, một cảnh đẹp nổi tiếng ở nước ta. Đến Phan Thiết, bạn sẽ gặp một không gian xanh rộng lớn, mênh mông.  - Biển xanh, trời xanh, núi xanh, rừng dừa xanh. Nổi bật lên giữa điệp trùng xanh ấy là bãi biển với dải cát vàng nhạt, tròn như giọt nước. Thật là một cảnh đẹp hiếm thấy.  + Làm việc theo cặp.  - Một số h/s lên trước lớp kể, giới thiệu với cả lớp về cảnh đẹp đó.  Cả lớp theo dõi và bổ sung những vẻ đẹp mà mình cảm nhận được qua tranh, ảnh của bạn.  Viết những điều nói trên thành một đoạn văn từ 5 đến 7 câu.  - Làm bài theo yêu cầu.  H/s đọc bài trước lớp.  - Lắng nghe. |

**Tập viết:** (Tiết 12) **ÔN CHỮ HOA H**

**I. Mục đích yêu cầu**

**-** Viết đúng chữ hoa H (1 dòng) ; viết đúng tên riêng Hàm Nghi (1 dòng) và câu ứng dụng : Hải Vân…vịnh Hàn (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

**II. Đồ dùng**

GV : Mẫu chữ viết hoa H, N, V, chữ Hàm Nghi và câu lục bát viết trên dòng kẻ

HS : Vở TV

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

*Hoạt động của thầy Hoạt động của trò*

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  - Nhắc lại từ và câu ứng dụng học trong giờ trước  - GV đọc : Ghềng Ráng, Ghé  - GV nhận xét  **B. Bài mới**  1. Giới thiệu bài  - GV nêu MĐ, YC của tiết học  HĐ1: HD viết trên bảng con  a. *Luyện viết chữ hoa*  - Tìm các chữ hoa có trong bài  - GV viết mẫu nhắc lại cách viết từng chữ  b. *Luyện viết từ ứng dụng( tên riêng )*  - Đọc từ ứng dụng  - GV giới thiệu Hàm Nghi ( 1872 - 1943) làm vua năm 12 tuổi, có tinh thần yêu nước, chống thực dân Pháp, bị thực dân Pháp bắt đi đày ở An-giê-ri rồi mất ở đó.  c. *Luyện viết câu ứng dụng*  - Đọc câu ứng dụng  - GV giúp HS hiểu nghĩa câu ứng dụng  HĐ2: HD viết vào vở TV  - GV nêu yêu cầu của giờ viết  - GV QS động viên HS viết bài  HĐ3: Chữa bài nhận xét  - GV chữa bài  - Nhận xét bài viết của HS  Củng cố dặn dò : | - Ghềng Ráng, Ai về đến huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh loa thành Thục Vương  - 1 HS lên bảng , cả lớp viết bảng con  - Nhận xét  - H, N, V  - HS tập viết chữ H, N, V vào bảng con  - Hàm Nghi  - HS tập viết bảng con : Hàm Nghi    Hải Vân bát ngát nghìn trùng  Hòn Rồng sừng sững đứng trong Vịnh Hàn  - HS tập viết bảng con Hải Vân, Hòn Rồng  + HS viết bài vào vở TV |

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 12**

I**) Mục tiêu:**

- Đánh giá các hoạt động tuần qua, đề ra kế hoạch tuần 13

- Rèn kỹ năng sinh hoạt tập thể.

- GD HS ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần làm chủ tập thể.

II) **Chuẩn bị:**

-Nội dung sinh hoạt

III)**Các hoạt động dạy và học:**

1) Đánh giá các hoạt động tuần qua:

- Đa số học sinh ngoan ngoãn, chuyên cần.

- Học sinh biết lễ phép, đoàn kết với bạn bè, làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

- Đi học chuyên cần ,biết giúp đỡ bạn bè.

+ Về nề nếp và chuyên cần: cả lớp đều duy trì và thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên trong giờ học vẫn còn một số em hay nói chuyện riêng

Về học tập: Một số em tinh thần học bài và làm bài ở nhà chưa tự giác

- Đa số các em có ý thức học tập tốt,hoàn thành bài trước khi đến lớp.

- Một số em có tiến bộ chữ viết.

2/.Các hoạt động khác:

Lao đông vệ sinh một số bạn chưa tự giác

3/. Kế hoạch tuần 13:

- Duy trì tốt nề nếp và chuyên cần.

- Học bài, làm bài và chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

- Tham gia các hoạt động ngoài giờ đầy đủ.

- Đi học đầy đủ đúng giờ, học bài làm đầy đủ trước khi đến lớp ,bài mang đầy đủ sách vở theo thời khoá biểu hàng ngày .

- Tiếp tục thi đua học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 .

- Tiếp túc phong trào nuôi heo đất. và nộp các loại quỹ theo quy định.

- Lao vệ sinh trường lớp;

- Thu nộp các khoản đóng góp theo quy chế dân chủ;

**TUẦN 13**

*Thứ hai ngày 18 tháng 11 năm 2019*

**Tập đọc – Kể chuyện**(Tiết 37 + 38)

**NGƯỜI CON CỦA TÂY NGUYÊN**

**I. Mục tiêu:**

- Bước đầu biết thể hiện tình cảm, thái độ của nhân vật qua lời đối thoại.

- Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi anh hùng Núp và dân làng Kông Hoa đã lập được nhiều chiến công trong kháng chiến chống thực dân Pháp. (trả lời được các câu hỏi SGK)

- Kể lại được một đoạn của câu chuyện.HS khá giỏi kể được một đoạn câu chuyện bằng lời của nhân vật.

**II. Đồ dùng dạy - học:** -Bảng phụ ghi sẵn nội dung cần hướng dẫn luyện đọc.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Kiểm tra:**  - Gọi 2 HS lên bảng yêu cầu đọc và trả lời câu hỏi về nội dung bài tập đọc:“Cảnh đẹp non sông”.  - Nhận xét, đánh giá.  **2. Bài mới:**  **HĐ1: Giới thiệu bài.**  - Yêu cầu HS quan sát ảnh anh hùng Núp trong SGK và giới thiệu: Đây là anh hùng Đinh Núp, người dân tộc Ba Na ở vùng núi Tây Nguyên…  **HĐ2: HDHS luyện đọc.**  - GV đọc mẫu toàn bài một lượt với giọng chậm rãi, thong thả.  - HDHS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.  - Hướng dẫn đọc từng câu.  - Luyện phát âm từ khó, dễ lẫn.  - Hướng dẫn đọc câu dài (GV treo bảng phụ) “Núp mở những thứ… huân chương cho Núp”.  - Hướng dẫn HS chia đoạn.  - Yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm.  - Tổ chức thi đọc giữa các nhóm.  - Gọi 1 HS đọc cả bài.  **HĐ3:**  **HD tìm hiểu bài.**  - Cho HS đọc thầm từng đoạn, cả bài, kết hợp thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:  - Anh Núp được tỉnh cử đi đâu?  - Núp đi Đại hội về vào thời điểm nào?  - Ở Đại hội về, anh Núp kể cho dân làng nghe những gì?  - Chi tiết nào cho thấy Đại hội rất khâm phục thành tích của dân làng Kông Hoa?  - Cán bộ nói gì với dân làng Kông Hoa và Núp?  - Khi đó dân làng Kông Hoa thể hiện thái độ, tình cảm như thế nào?  - Đại hội tặng dân làng Kông Hoa những gì?  - Khi xem những vật đó, thái độ của mọi người ra sao?  **HĐ4: HDHS luyện đọc lại.**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - Cho HS luyện đọc theo nhóm đôi.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn tả tình cảm của dân làng ở đoạn 3.  - Cùng HS nhận xét, tuyên dương.  **Kể chuyện**  **\* Xác định yêu cầu.**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS đọc đoạn kể mẫu.  - Đoạn này kể lại nội dung của đoạn nào trong truyện, được kể bằng lời của ai?  - Ngoài anh hùng Núp, các em còn có thể kể lại truyện bằng lời của những nhân vật nào?  - Chia HS thành nhóm nhỏ và yêu cầu HS kể chuyện theo nhóm.  - Yêu cầu các nhóm kể.  - Tuyên dương HS kể tốt.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Em biết được điều gì qua câu chuyện | - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Cùng GV nhận xét, đánh giá.  - Quan sát, lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS luyện đọc nối từng câu.  - HS nêu và đọc: bok Pa, lũ làng, Kông Hoa, công kênh, Bok Hồ.  - HS luyện đọc cá nhân.  - HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó: Núp, Bok, càn quét, lũ làng…  - HS luyện đọc nhóm.  - Đại diện nhóm đọc trước lớp.  - Lắng nghe, đọc thầm theo.  -HS đọc thầm từng đoạn, cả bài, kết hợp thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:  - Anh Núp được tỉnh cử đi dự Đại hội thi đua.  - Giặc Pháp đang càn quét lớn.  - Đất nước mình bây giờ rất mạnh, mọi người (Kinh, Thượng, gái, trai, già, trẻ) đều đoàn kết đánh giặc, làm rẫy giỏi.  - Núp được mời lên kể chuyện làng Kông Hoa. Sau khi nghe …  - Pháp đánh một trăm năm cũng không thắng nổi đồng chí Núp và làng Kông Hoa đâu.  - Lũ làng vui quá, đứng hết dậy nói: Đúng đấy! Đúng đấy.  - Đại hội tặng dân làng Kông Hoa một cái ảnh Bok Hồ ….  - Mọi người xem những món quà ấy là những vật tặng thiêng liêng …”.  - HS theo dõi.  - Luyện đọc theo nhóm đôi.  - HS thi đọc diễn cảm đoạn 3.  - HS nêu yêu cầu.  - HS đọc đoạn kể mẫu.  - Đoạn truyện kể lại nội dung đoạn 1, kể bằng lời của anh hùng Núp.  - Có thể kể theo lời của anh Thế, của cán bộ, hoặc của một người trong làng Kông Hoa.  - Mỗi nhóm 3 HS. Mỗi HS chọn một vai để kể lại đoạn truyện mà mình thích. Các HS trong nhóm theo dõi, góp ý cho nhau.  - 2 nhóm HS kể trước lớp.  - Cùng GV nhận xét, bình chọn. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Toán:** (Tiết 61)

**SO SÁNH SỐ BÉ BẰNG MỘT PHẦN MẤY SỐ LỚN**

**I. MỤC TIÊU :**

*-* Biết so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn.

*-* Làm đúng các bài tập .

*-*Biết áp dụng so sánh vào cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY \*** GV: Bảng phụ ghi bài 1, bài 3.

**\*** HS: SGK, VBT, bảng con,…

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định tổ chức:**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - gọi 2 h/s lên bảng làm bài.  **3. Bài mới:**  **a/ GT bài:**  **b/ Hd s2 số bé bằng một phần mấy số lớn:**  **\* Ví dụ: Nêu bài toán**.  - G/v vẽ hình minh hoạ như SGK.  - Đoạn thẳng AB bằng 1/3 đoạn thẳng CD.  \* Hàng trên có 8 ô vuông, hàng dưới có 2 ô vuông, số ô vuông hàng trên gấp mấy lần số ô vuông hàng dưới ?  - Số ô vuông hàng trên gấp 4 lần số ô vuông hàng dưới. Vậy số ô vuông hàng dưới bằng một phần mấy số ô vuông hàng trên?  **\* G/v nêu bài toán:**  *- Mẹ 30 tuổi, con 6 tuổi, tuổi con bằng một phần mấy tuổi mẹ?*  - Coi tuổi mẹ tương ứng với số lớn, tuổi con tương ứng với số bé. Vậy muốn so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn ta làm như thế nào?  **c/ Luyện tập:**  **\* Bài 1: Tính (theo mẫu)**  - Gọi hs nêu từng cột.  - Gọi hs làm mẫu hàng 1 (GV ghi).  - G/v theo dõi h/s làm bài.  - Kèm h/s yếu.  - Gọi h/s nối tiếp nêu kq điền vào bảng.  - Nhận xét.  **\* Bài 2: HD làm cá nhân.**  Gọi h/s đọc bài toán.  *? BT cho biết gì ?*  *? BT hỏi gì ?*  - Y/c h/s nêu cách thực hiện.  - Y/c h/s tự trình bày bài g/v theo dõi h/s làm bài, kèm h/s yếu.  - G/v nhận xét,  **\* Bài 3:**  - Y/c h/s quan sát tranh vẽ hình vuông và trả lời.  **\* Dành cho HS khá giỏi.**  - G/v nhận xét chốt lại lời giải đúng.  **4. Củng cố, dặn dò:**  *? Muốn so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn ta làm như thế nào ?*  - Về nhà học lại bài và làm vbt.  - Nhận xét tiết học. | - Hát  - 2 h/s lên bảng.  - H/s nêu lại bài toán.  AB = 2 cm.  - Vài h/s nhắc lại.  - H/s quan sát và trả lời nêu cách tính.  8 : 2 = 4 (lần).  - Vậy số ô vuông hàng dưới bằng một phần tư  Tuổi mẹ gấp tuổi con số lần là:  30 : 6 = 5 (lần).  - Vậy tuổi con bằng 1/5 tuổi mẹ.  Đáp số: 1/5.  - Ta thực hiện 2 bước:  **+ B1:** Lấy số lớn chia cho số bé.  **+ B2:** Trả lời số bé bằng một phần mấy số lớn.  - HS đọc y/c.  - H/s thực hiện theo mẫu và viết vào vở.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | SL | SB | SL gấp? lần SB | SB bằng một phần? SL | | 8 | 2 | 4 | 1/4 | | 6 | 3 | 2 | 1/2 | | 10 | 2 | 5 | 1/5 |   - H/s nhận xét.  - Lớp đt và TLCH để T2 bài toán:  Ngăn trên: 6q  Ngăn dưới:  24 quyển  Ngăn trên =  ngăn dưới ?  **+ B1**: Phải tìm số sách ngăn dưới gấp mấy lần số sách ngăn trên.  **+ B2**: Trả lời số sách ngăn trên bằng một phần mấy số sách ngăn dưới.  - H/s làm vào vở, 1 h/s lên bảng chữa.  **Bài giải.**  Số sách ngăn dưới gấp số sách ngăn trên số lần là:  24 : 6 = 4 (lần).  Vậy số sách ngăn trên bằng 1/4 số sách ngăn dưới:  Đáp số:1/4 lần.  - 1 h/s đọc y/c bài - Lớp đt và nêu lại yc.  a./ Số ô vuông màu xanh bằng 1/5 số ô vuông màu trắng.  b./ Số ô vuông màu xanh bằng 1/3 số ô vuông màu trắng.  c./ Số ô vuông màu xanh bằng 1/2 số ô vuông màu trắng. |

**Đạo đức:**  (Tiết 13)

**TÍCH CỰC THAM GIA VIỆC LỚP, VIỆC TRƯỜNG** (Tiết 2)

**I. MỤC TIÊU**:

- Biết: Học sinh phải có bổn phận tham gia việc lớp, việc trường.

- HS khá : Biết tham gia việc lớp, việc trường vừa là quyền, vừa là bổn phận của học sinh.

- Biết bày tỏ ý kiến và đánh giá hành vi đúng sai về việc tham gia việc trường việc lớp.

- Tự giác tham gia việc lớp, việc trường phù hợp với khả năng và hoàn thành được những nhiệm vụ được phân công.

- HS Biết nhắc nhở bạn bè cùng tham gia việc lớp, việc truờng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**- Vở bài tập dạo đức.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. ổn định tổ chức:**  **B. Kiểm tra bài cũ:**  *? Thế nào là tích cực tham gia việc lớp, việc trường?*  *? Em hãy kể những việc mà mình đã tích cực tham gia ở lớp, ở trường?*  - Gv nhận xét đánh giá.  **C. Bài mới:**  **1. Hoạt động 1: Xử lí tình huống.**  *+ Cách tiến hành:*  - Gv chia 4 nhóm và giao nhiệm vụ mỗi nhóm xử lí một tình huống.  ***- Gv kết luận:***  a. Là bạn của Tuấn em nên khuyên Tuấn đừng từ chối.  b. Em nên xung phong giúp bạn học tập.  c. Em nên nhắc nhở các bạn không được làm ồn ảnh hưởng đến lớp bên cạnh.  d. Em có thể nhờ mọi người trong gia đình hoặc bạn bè mang lọ hoa đến lớp hộ em.  **2. Hoạt động 2:** **Đăng kí tham gia việc lớp, việc trường.**  *+ Cách tiến hành***:**  -> những việc cần làm để BVMT.  ? Trường, lớp nhiều rác, cây cỏ mọc um tùm ở hồi nhà…Em cảm thấy ntn?  ? Em sẽ làm những gì khi đó?  ? Để cho trường lớp đẹp hơn ta cần làm gì?  **\* KNS**  *- Gv nêu yêu cầu: Các em hãy suy nghĩ và ghi ra nháp những việc lớp, việc trường mà các em có khả năng tham gia và mong muốn được tham gia.*  - Gv đề nghị mỗi nhóm cử 1 đại diện đọc to các phiếu cho cả lớp cùng nghe.  - Gv sắp xếp thành các nhóm công việc và giao nhiệm vụ cho hs thực hiện nhóm công việc đó.  **- Gvkl chung**: Tham gia việc lớp, việc  trường vừa là quyền lợi vừa là bổn phận của mỗi hs.  **3. Hoạt động 3: Rút ra ghi nhớ.**  ? Tại sao mỗi người cần tích cực tham gia việc lớp, việc trường?  - GV nêu ghi nhớ  ? Em nào hãy nêu những bài hát, bài thơ về trường, lớp?  ***- GVNX- KL:*** Từ việc yêu trường , yêu lớp mà chúng ta tích cực tham gia việc lớp, việc trường.  **3. Củng cố dặn dò:**  - GV hệ thống ND bài.  **-** Liên hệ thực tế, khen những em tích cực tham gia việc lớp, việc trường.  - Nhận xét tiết học | - Hát  - Hs thảo luận nhóm 4, mỗi nhóm xử lí một tình huống.  - Đại diện từng nhóm trình bày  - Lớp nhận xét bổ sung.  - Hs lắng nghe  - Như vậy MT bẩn, em cảm thấy không khí hôi thối, không sạch, đẹp, có nhiều ruồi, muỗi…  - Em sẽ nhắc nhở các bạn cùng đăng ký, cam kết sẽ thường xuyên quét dọn, phát cây quanh trường.  - Trồng và chăm bón vườn hoa, vườn trường…  - Hs thảo luận nhóm đôi xác định những việc lớp, việc trường các em có khả năng tham gia và mong muốn được tham gia , ghi ra giấy nhỏ và bỏ vào hộp phiếu chung cả lớp.  - Đại diện các nhóm đọc phiếu.  + Kèm bạn học yếu.  + Tích cực KT việc tưới cây và bảo vệ cây.  + Vào đội văn nghệ của lớp.  + Quản lớp trong các giờ tự quản.  - Các nhóm hs cam kết sẽ thực hiện tốt các công việc được giao trước lớp.  - Vì đó vừa là quyền lợi vừa là bổn phận của mỗi hs.  - 2 em đọc lại ghi nhớ.  - HS nêu  - Cả lớp hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết  - hs liên hệ.  - Lắng nghe. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Thứ ba ngày 19 tháng 11 năm 2019*

**Toán:**  *(tiết 62)* **LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

- Biết so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn.

- Biết giải bài toán có lời văn (Hai bước tính).

- Bài tập cần làm: Bài 1; bài 2; bài 3; bài 4.

- KNS: Hợp tác; tự nhận thức; quản lý thời gian.

**II. Đồ dùng dạy - học**:

- Bảng phụ ghi tóm tắt bài tập 3.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Kiểm tra:**  - Gọi hai em lên bảng làm BT3 (cột a, b) tiết trước.  - Nhận xét, đánh giá.  **2. Bài mới:**  **HĐ1: Giới thiệu bài.**  **HĐ2: HDHS luyện tập.**  **Bài 1:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT.  - HDHS phân tích mẫu.  -Yêu cầu HS tự làm bài. Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Nhận xét đánh giá.  **Bài 2:**- Yêu cầu HS đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS tóm tắt và phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài. Gọi 1 HS lên bảng giải bài tập.  - Nhận xét chữa bài.  - Nhận xét, đánh giá.  **Bài 3:**  - Hướng dẫn như BT2.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Gọi 1 HS lên bảng sửa bài.  - Nhận xét, đánh giá.  **Bài 4:**  **-** Trò chơi thi ghép hình theo nhóm.  - Hỗ trợ nhóm có khó khăn.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học. | - Hai HS lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi, nêu nhận xét.  - 2 HS đọc yêu cầu bài tập.  - Quan sát, nhận xét.  - Thực hiện phép chia nhẩm rồi điền vào từng cột trong bảng và trả lời:  12 : 3 = 4 lần ; viết  18 : 6 = 3 lần ; viết  32 : 4 = 8 lần ; viết  ...  - Lắng nghe, điều chỉnh.  - 2 em đọc bài toán.  - Nêu điều bài toán cho biết và điều bài toán hỏi.  - Cả lớp làm bài vào vở. 1 HS lên bảng giải bài, sau đó lớp bổ sung:  **Bài giải:**  Số con bò có là: 7 + 28 = 35 ( con)  Số con bò gấp số con trâu số lần là:  35 : 7 = 5 (lần )  Vậy số con trâu bằng  số con bò.  Đáp số:  - HS đọc bài toán, cả lớp phân tích bài toán và tự làm bài vào vở.  - 1HS lên bảng chữa bài, lớp bổ sung.  - Lắng nghe, điều chỉnh.  - HS thi ghép hình theo nhóm.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Chính tả:**( Tiết 25)  *Nghe - Viết* **ĐÊM TRĂNG TRÊN HỒ TÂY**

**I. Mục tiêu**:

- Nghe - viết chính xác bài Đêm trăng trên hồ Tây.

- Làm đúng bài tập chính tả phân biệt iu/uyu và giải các câu đố.

**\* MT**: *- GD tình cảm yêu mến cảnh đẹp thiên nhiên, từ đó thêm yêu quý MT xung quanh , có ý thức bảo vệ môi trường.*

**II. Đồ dùng dạy học**: - Bảng phụ viết sẵn bài tập chính tả.

- Tranh minh hoạ bài tập 3.

**IV. Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy** | **HĐ của trò** |
| ***1. Ổn định tổ chức:***  ***2. Kiểm tra bài cũ:***  - Gọi 2 h/s lên bảng viết đúng 1 số từ: g/v đọc.  - G/v nhận xét  ***3. Bài mới:***  **a./ Giới thiệu bài:**  **b./ Hướng dẫn viết chính tả:**  \* Tìm hiểu nội dung:  - G/v đọc đoạn văn 1 lượt.  - Hỏi: Đêm trăng trên hồ Tây đẹp như thế nào?  **\* Hướng dẫn trình bày:**  - Bài viết có mấy câu?  - Những chữ nào trong bài phải viết hoa? vì sao?  - Những dấu câu nào được sử dụng trong đoạn văn?  \* Hướng dẫn viết từ khó:  - Yêu cầu h/s nêu các từ khó dễ lẫn khi viết chính tả.  - Yêu cầu h/s đọc và viết lại các từ vừa tìm được.  \* Viết chính tả: G/v đọc chậm.  \* Soát lỗi:- G/v đọc chậm.  \* Chữa bài, nhận xét  **c./ Hướng dẫn làm bài tập:**  **\* Bài 2**:  - Yêu cầu h/s tự làm.  - Chữa bài, chốt lại lời giải đúng.  **\* Bài 3**:  - Gọi 1 h/s đọc yêu cầu.  + Treo lên bảng các bức tranh minh hoạ, gợi ý cách giải câu đố.  - Yêu cầu h/s hoạt động theo cặp.  - Gọi h/s lên trên lớp t/hành  - Chốt lại lời giải đúng.  ***4. Củng cố, dặn dò:***  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà học thuộc câu đố ... | - Hát.  - 2 h/s lên bảng viết, dưới lớp viết nháp.  - Trung thành, trông nom, lười nhác.  - H/s nhận xét.  - H/s lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - H/s theo dõi, 2 h/s đọc lại.  - Đêm trăng tỏa sáng, rọi vào các gợn sóng lăn tăn, gió đông Nam hây hẩy, sóng vỗ rập rình, hương sen đưa theo chiều gió thơm ngào ngạt.  - Bài viết có 6 câu.  - Chữ Hồ Tây là danh từ riêng phải viết hoa, các chữ đầu câu phải viết hoa.  - Dấu chấm, dấu phẩy, dấu 3 chấm.  - Đêm trăng, nước trong vắt, rập rình, chiều gió.  - 3 h/s lên bảng viết, dưới lớp viết nháp.  - H/s nhận xét.  - H/s nghe - viết.  - H/s nghe - soát lỗi - chữa lỗi.  - 1 h/s đọc yêu cầu của bài.  - 3 h/s lên bảng dưới lớp làm vào vở.  - H/s nhận xét.  + Đường đi khúc ***khuỷu.***  + Gầy ***khẳng khiu.***  + ***Khuỷu*** tay.  - 1 h/s đọc yêu cầu.  - H/s quan sát tranh, suy nghĩ để trả lời  - 2 h/s hỏi - đáp theo các câu đố.  - 2 h/s lên bảng: H/s 1 đọc câu đố, h/s 2 đọc lời giải và chỉ vào tranh ứng dụng.  - H/s làm bài vảo vở.  a./ Con **ruồi**, quả **dừa** - cái **giếng.**  b./ Con khỉ - cái chổi, quả đu đủ.  - Lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tự nhiên và xã hội:** (Tiết 25)

**MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG Ở TRƯỜNG** *( Tiếp)*

**I. Mục tiêu**:

- Giúp HS:

+ Kể tên được một số hoạt động ngoài giờ trên lớp ở nhà trường.

+ Biết được ý nghĩa của các hoạt động trên và có ý thức tham gia tích cực và các hoạt động đó phù hợp với bản thân.

**\* KNS:** *- Kĩ năng hợp tác, hợp tác trong nhóm, lớp để chia sẻ, đưa ra các cách giúp đỡ các bạn học kém.*

*- Kĩ năng giao tiếp: bày tỏ suy nghĩ, cảm thông, chia sẻ với người khác.*

**III. Đồ dùng dạy học**:

- Các hình trong sgk - Phiếu bài tập

- Bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận

**IV/ Hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định.**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Nêu các môn học ở trường?  - Đánh giá, nhận xét  **3. Bài mới:**  ***a) Tìm hiểu hoạt động ngoài giờ lên lớp***  - Yêu cầu HS hoạt động cả lớp  + Khi đến trường ngoài việc tham gia vào hoạt động học tập, em còn tham gia vào các hoạt động nào nữa không?  \* Chốt lại câu trả lời của HS: Như vậy ngoài học tập, HS còn tham gia các hoạt động khác như vui chơi, văn nghệ,...  - **Cho HS thảo luận nhóm**  - **Giao nhiệm vụ**: Quan sát hình chỉ và nói rõ các hoạt động do nhà trường tổ chức ở hình ảnh, giới thiệu mô tả hành động đó  - Gọi các nhóm trình bày  - Nhận xét câu trả lời của các nhóm  **- KL:** Hoạt động ngoài giờ lên lớp, HS có thể tham gia vào các hoạt động như: Vui chơi, giải trí, văn nghệ, TDTT, làm vệ sinh, trồng cây  ***b) Giới thiệu một số hoạt động ở trường em.***  - Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi  + Trường em đã tổ chức những hoạt động nào?  + Em đã tham gia những hoạt động nào?  - GV tổng kết ý kiến của HS  ***c) ý nghĩa các hoạt động ngoài giờ***  + Theo em, hoạt động ngoài giờ lên lớp có ý nghĩa gì?  - GV ghi ý kiến của HS lên bảng  **\* KNS:** *Thế nào gọi là các hoạt động ngoài giờ lên lớp ? ...*  **V/ Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị bài sau: “ Không chơi trò nguy | - HS Hát  - 2 HS nêu: Toán, tiếng việt,....  + Ngoài hoạt động học tập, khi đến trường em còn tham gia vào các hoạt động khác như:  + Vui chơi  + Tham quan bảo tàng, di tích lịch sử  + Văn nghệ  + TDTT,....  - Lắng nghe, ghi nhớ  - HS thảo luận nhóm 4  - Nhận nhiệm vụ và thảo luận  - Đại diện các nhóm trình bày:  + **ảnh 1**: Nhà trường tổ chức cho HS thăm viện bảo tàng, các bạn HS đang nghe cô hướng dẫn viên thuyết minh về các vật trong viện bảo tàng  + **ảnh 2**: HS vui chơi đêm trung thu, các bạn đang rước đèn ông sao  + **ảnh 3**: Nhà trường tổ chức cho các bạn HS văn nghệ. Các bạn HS đang hát, múa, biểu diễn văn nghệ cho các bạn trong trường xem  + **ảnh 4**: Nhà trường tổ chức cho HS đồng diễn, các bạn HS cùng nhau tập thể dục  - Thảo luận cặp đôi, TLCH  - HS nêu: Văn nghệ, TDTT, cắm trại,...  - Cắm trại, giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ,...  - Giúp em thư giãn đầu óc, học tập tốt hơn. Tăng cường rèn luyện sức khoẻ cho em, giúp em khoẻ hơn. Cung cấp cho em nhiều kinh nghiệm phong phú  - Phát biểu ý kiến. |

**Thủ công:** (Tiết 13):

**THỰC HÀNH TỔNG HỢP CUỐI CHƯƠNG I**

# A. Mục tiêu :

- Ôn tập, củng cố được kiến thức, kĩ năng phối hợp gấp, cắt dán hình để làm đồ chơi

- Làm được ít nhất hai đồ chơi đã học.

- HS khéo tay:

- Làm được ít nhất 3 đồ chơi đã học.

- Có thể làm được sản phẩm mới có tính sáng tạo.

# B. Chuẩn bị:- GV : Các sản phẩm mẫu. - HS : Bút chì, giấy màu, kéo thủ công.

# C. Các hoạt động dạy – học :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **I. Kiểm tra bài cũ :**   * Nhận xét bài gấp, cắt, dán bông hoa của học sinh.   **II. Bài mới :**  **\*** Giới thiệu bài : Kiểm tra : phối hợp gấp, cắt, dán hình  - GV ghi tựa bài lên bảng  **Hoat đông 1**:   * Giáo viên nêu đề kiểm tra : *“ Em hãy gấp hoặc phối hợp gấp, cắt, dán một trong những hình đã học ở chương I”* * Giáo viên nêu mục đích, yêu cầu của bài kiểm tra : biết cách làm và thực hiện các thao tác để làm được một trong những sản phẩm đã học. Sản phẩm phải được làm theo quy trình. Các nếp gấp phải thẳng, phẳng. Các hình phối hợp gấp cắt dán như ngôi sao năm cánh, lá cờ đỏ sao vàng, bông hoa phải cân đối * Giáo viên cho học sinh nhắc lại tên các bài đã học trong chương I * Giáo viên cho học sinh quan sát lại các mẫu : Quyển vở được bọc cẩn thận, hình gấp tàu thuỷ hai ống khói, hình gấp con ếch, hình lá cờ đỏ sao vàng, hình bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh * Giáo viên tổ chức cho học sinh làm bài kiểm tra qua thực hành gấp, cắt, dán một trong những bài đã học. * Giáo viên quan sát, uốn nắn cho những học sinh gấp, cắt chưa đúng, giúp đỡ những em còn lúng túng.   **Hoat đông 2**: Trưng bày sản phẩm   * GV yêu cầu mỗi nhóm trình bày sản phẩm của mình. * Tổ chức trình bày sản phẩm, chọn sản phẩm đẹp để tuyên dương. * Giáo viên đánh giá kết quả thực hành của học sinh.   **III. Củng cố, dặn dò:**  - Gọi HS nêu lại các bước gấp, cắt, dán tàu thủy con ếch – lá cờ – bông hoa.  - GV nhận xét tiết học.  **-** Về thực hiện lại các bài đã học.  - Chuẩn bị bài sau : | * Học sinh lắng nghe.         - HS nêu |

*Thứ tư ngày 20 tháng 11 năm 2019*

**Tập đọc:**(Tiết 39) **CỬA TÙNG**

**I. Mục đích, yêu cầu**:

**1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng**:

- Bước đầu biết đọc với giọng biểu cảm, ngắt nghỉ hơi đúng các câu văn.

**- Hiểu ND**: Tả vẻ đẹp kỳ diệu cửa tùng - một cửa biển thuộc miền trung nước ta. (trả lời được câu hỏi SGK).

**2. Rèn kĩ năng đọc hiểu**:

- Hiểu nghĩa các từ trong bài: Bến Hải, Hiền Lương, đồi mồi, bạch kim,...

- Hiểu được nội dung bài: Ca ngợi vẻ đẹp của cửa Tùng, một cửa biển ở miền Trung nước ta

**II. Đồ dùng dạy học**: - Tranh ảnh minh hoạ bài tập đọc, - bảng phụ ghi nội dung luyện đọc - Bản đồ Việt Nam

**III. Hoạt động dạy và học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy** | **HĐ của trò** |
| **A/ Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu HS đọc và TLCH nội dung bài “ Người con của Tây Nguyên”  - GV đánh giá, nhận xét  **B/ Bài mới:**  **1. Giới thiệu bài:**  - Treo tranh minh hoạ bài tập đọc và kể tên, giới thiệu màu sắc tranh cửa Tùng.  **2. Luyện đọc:**  *a) Đọc mẫu:*  - Giọng nhẹ nhàng, thong thả  *b) Hướng dẫn luyện đọc và giải nghĩa từ khó:*  **\* Đọc câu- từ khó:**  - GV ghi tiếng khó lên bảng  **\* Đọc đoạn và giải nghĩa từ:**  - Hướng dẫn HS chia bài thành 3 đoạn, mỗi lần xuống dòng là một đoạn  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trước lớp  - Theo dõi HS đọc và hướng dẫn ngắt đoạn  - Yêu cầu HS giải nghĩa từ khó  - Yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc lại bài trước lớp, mỗi HS một đoạn  **\* Yêu cầu HS đọc bài theo nhóm**  - Tổ chức thi đọc theo nhóm  **3. Tìm hiểu bài:**  - GV gọi 1 HS đọc cả bài trước lớp  - Yêu cầu HS đọc đoạn 1  ? Cửa Tùng ở đâu?  ? Cảnh 2 bên bờ sông bến Hải có gì đẹp?  - Yêu cầu HS đọc đoạn 2 của bài  ? Tìm câu văn cho thấy rõ nhất sự ngưỡng mộ của mọi người đối với bãi biển cửa Tùng?  ? Em hiểu thế nào là “ Bà chúa của các bãi tắm”?  ? Sắc màu cửa Tùng có gì đặc biệt?  ? Người xưa đã ví bờ biển cửa Tùng với gì?  ? Em thích nhất điều gì ở bãi biển cửa Tùng?  ? Hãy phát biểu cảm nghĩ của em về bãi biển cửa Tùng?  **4. Luyện đọc lại:**  - Tổ chức cho HS đọc lại đoạn 2 của bài  - Nhận xét  **C/ Củng cố dặn dò:**  - Nhận xét tiết học, tuyên dương những HS đọc tốt  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau: | - 2 HS đọc và TLCH nội dung  - Nhận xét bạn đọc và TLCH  - HS quan sát tranh và nghe giới thiệu  - Theo dõi GV đọc  - HS đọc tiếp nối mỗi HS một câu  - Nhìn bảng đọc thầm từ khó, đọc cá nhân đồng thanh  - HS tiếp nối câu lần 2  - Đọc đoạn theo hướng dẫn của GV  - HS đánh dấu đoạn, chia đoạn theo bài tập đọc  - 3 HS tiếp nối nhau đọc bài, mỗi HS một đoạn. Chú ý các câu khó ngắt giọng.  - Đọc chú giải trong SGK  - 3 HS tiếp nối nhau đọc bài, cả lớp theo dõi bài trong SGK  - Mỗi nhóm 3 HS lần lượt đọc theo nhau  - 3 nhóm thi đọc nối tiếp  - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK  - 1 HS đọc thành tiếng, lớp theo dõi  + Cửa Tùng là cửa sông bến Hải chảy ra biển...  + Hai bên bờ sông bến Hải là thôn xóm với những lũy tre xanh mát, rặng phi lao rì rào gió thổi  - HS đọc đoạn 2 và TLCH  + Bãi cát ở đây từng được ca ngợi là “ Bà chúa của các bãi tắm”  + Là bãi tắm đẹp nhất trong các bãi tắm  + Cửa Tùng có 3 sắc màu nước biển.  + Người xưa đã ví bờ biển cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của nước biển  - HS phát biểu theo suy nghĩ của mình  + Cửa Tùng rất đẹp......  - 1 HS khá đọc mẫu đoạn 2  - HS cả lớp tự luyện đọc theo nhóm  - 3 đến 5 HS thi đoc theo nhóm  - Lắng nghe. |

**Toán:**(Tiết 63) **BẢNG NHÂN 9**

**I. MỤC TIÊU.**

-Bước đầu thuộc bảng nhân 9 và vận dụng được phép nhân trong giải toán, biết đếm thêm 9, Làm đúng các bài tập .

*-* Biết áp dụng bảng nhân 9 vào cuộc sống .

**II. CHUẨN BỊ**: **-** GV: 10 tấm bìa1, mỗi tấm bìa gắn 9 hình tròn.

- HS : SGK Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Ổn định tổ chức:**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 1 số hs đọc thuộc bảng nhân 8.  - G/v nhận xét,  **3. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:-** ghi đầu bài.  **b. Lập bảng nhân 9:**  - Dựa vào nội dung sgk HDHS lập bảng nhân 9  - Y/c học sinh đọc thuộc bảng nhân 9, bằng cách che lần lượt thừa số thứ nhất, thừa số thứ 2, tích theo đường rích rắc từ trên xuống, cuối cùng xóa hết số tích trong bảng để h/s làm bài tập.  **c. Luyện tập:**  **\* Bài 1:** **Trò chơi Truyền điện**  Gọi hs đọc ycbt.  - Bài y/c chúng ta làm gì ?  -Y/c HS nhận xét các PT có đặc điểm gi?  **\*Bài 2. Tính:**  - Gọi HS đọc YC  - HS nêu cách tính- Cho HS làm  - GVNX và sửa sai cho học sinh.  **\*Bài 3:**  - Gọi HS đọc bài toán  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  - Y/c HS tự làm bài vào vở - 1 em lên bảng giải.  - GV theo dõi HS làm bài  - Gọi HSNX bài trên bảng  - GV nhận xét- chốt lại.  **\*Bài 4:**  - Y/c HS tự làm bài vào vở - 1 em lên bảng.  - Gọi HSNX chữa bài.  - Làm cách nào để điền được số thích hợp vào chỗ chấm?  ? Em có NX gì về các số trong bảng trên?  - GVNX chốt lại.  **4. Củng cố - dặn dò:**  - Gọi 1 số em đọc thuộc bảng nhân 9- GV kết hợp điền vào bảng.  - Về nhà học thuộc bảng nhân 9 và làm VBT- chuẩn bị bài sau.  - GVNX tiết học | - Hát 1 bài  - 2 em đọc - H/s nhận xét.  - H/s lắng nghe, nhắc lại đầu bài.  - H/s nhận xét và trả lời.   |  |  | | --- | --- | | 9 x 1 = 9  9 x 2 = 18  9 x 3 = 27  9 x 4 = 36  9 x 5 = 45 | 9 x 6 = 54  9 x 7 = 63  9 x 8 = 72  9 x 9 = 81  9 x 10 = 90 |   - H/s luyện đọc thuộc CN - ĐT - Tổ.  - Tính nhẩm.  - H/s nêu nối tiếp kết quả của các phép tính  - HS nhận xét  - Các PT đều có một thừa số là 9, đây chính là các PT trong bảng nhân 9 được xắp xếp không có thứ tự.  - Thực hiện tính nhân trước, cộng trừ sau:  - HS làm trên bảng.  a) 9 x 6 + 17 = b) 9 x 7 - 25 =  = 54 + 17 = 71. = 63 - 25 = 38  9 x 3 x 2 9 x 9 : 9  = 27 x 2 = 54 = 81 : 9 = 9  - HS nhận xét.  - HS đọc đề bài.  - HS nêu, 1 HS lên bảng TT và giải  Tóm tắt :  1 tổ : 9 bạn  3 tổ :.. bạn?  **Bài giải**  Lớp 3B có số bạn là :  9 x 3 = 27 ( bạn )  Đáp số : 27 bạn  - HS nhận xét  - 1 em đọc  - HS làm vào vở, 1 HS lên bảng điền số vào ô trống.  9, 18, 27, 36, 45, 54, 63, 72, 81, 90  - HS nhận xét.  - Lấy số liền trước cộng thêm 9 đv.  - Đây là các số trong bảng nhân 9.  - Lớp đọc ĐT 1 lần  - HS nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tự nhiên và xã hội:** (Tiết 26)

**KHÔNG CHƠI CÁC TRÒ CHƠI NGUY HIỂM**

**I- Mục tiêu**:

- Nhận biết các trò chơi nguy hiểm như đánh quay, ném còn, chạy, đuổi nhau.....

-Biết sủ dụng thời gian nghỉ giữa giờ ra chơi vui vẻ và an toàn

-Biết cách xử lí khi xảy ra tai nạn.

**\* KNS**: *- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin: Biết phân tích, phán đoán hậu quả của những trò chơi nguy hiểm đối với bản thân và người khác.*

*- Kĩ năng làm chủ bản thân: Có trách nhiệm với bản thân và người khác trong việc phòng tránh các trò chơi nguy hiểm.*

**II- Đồ dùng Dạy - Học**:

***1- Giáo viên***: - Giáo án, sách giáo khoa, các hình trong SGK.

***2- Học sinh:*** - Sách, vở, dụng cụ.

**III- Các hoạt động Dạy - Học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***1.Ổn định tổ chức***  ***2.Kiểm tra bài cũ***  -2Hs nêu bài học tiết trước  ***3.Bài mới***  ***3.1: Giói thiệu bài:***  ***3.2. Hoạt động 1: Quan sát theo cặp.***  ***a. Bước 1:***  Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát hình trang 50, 51 SGK.  - Bạn cho biết tranh vẽ gì ?  - Chỉ và nói tên những trò chơi dễ gây nguy hiểm có trong tranh ?  - Điều gì có thể xảy ra nếu chơi những trò chơi dễ gây nguy hiểm ?  - Bạn sẽ khuyên các bạn trong tranh như thế nào ?  ***b. Bước 2:***  - Cho gọi một số cặp học sinh lên hỏi và trả lời.  - Giáo viên kết luận.  ***3.3. Hoạt động 2: Thảo luận nhóm.***  ***a. Bước 1:***  - Cho lần lượt từng học sinh trong nhóm kể những trò chơi mình thường chơi trong giờ ra chơi.  - Cho cả lớp cùng lựa chọn trò chơi nào vui khỏe, an toàn.  ***b. Bước 2:***  - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả.  - Giáo viên kết luận: không nên chơi những trò chơi nguy hiểm.  **\* KNS**: *Khi ở nhà cũng như ở trường chúng ta nên và không nên chơi những trò chơi gì ?...*  \* Kết luận: - Rút ra nội dung bài.  ***4- Củng cố, dặn dò:***  - GV nhận xét tiết học.  - Yêu cầu học sinh ôn lại bài ở nhà. | - 2Hs nêu bài  - Học sinh quan sát hình, hỏi và trả lời câu hỏi:  - Các bạn đang chơi các trò chơi trong giờ ra chơi.  - Chơi đuổi bắt, chơi đánh quay, cõng bạn nhảy…  - Chơi cù dễ bị văng vào mặt, vào chân chảy máu, ném nhau dễ vào mặt…  - Không nên chơi các trò chơi nguy hiểm đó, vì dễ gây tai nạn cho mình và cho người khác.  - Một số học sinh lên hỏi và trả lời.  - Cả lớp nhận xét.  - Lắng nghe.  - Nhảy dây, chơi bi, đá cầu, chơi ô ăn quan, đá bóng, đọc chuyện, trốn tìm…  - Nhảy dây, đá cầu, các trò chơi có trong các tiết học thể dục.  - Học sinh trình bày kết quả.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe.  - Phát biểu ý kiến.  - Lắng nghe. |

*Thứ năm ngày2 1 tháng 11 năm 2019*

**Luyện từ và câu:** (tiết 13)

**MRVT- TỪ ĐỊA PHƯƠNG**

**DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN**

**I. MỤC TIÊU**:

- Nhận biết được một số từ ngữ thường dùng ở Miền Bắc, Miền Nam qua bài tập phân loại, thay thế từ ngữ( BT1, BT2)

- Đặt đúng dấu câu (dấu chấm hỏi, dấu chấm than) vào chỗ trống trong đoạn văn .

**II. CHUẨN BỊ**:- GV : Viếtđoạn văn trong bài tập , - HS : Vở bài tập .

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Ổn định tổ chức**:  **B. Kiểm tra bài cũ**:  - Gọi 2 h/s làm miệng bài tập 2, 3 của tiết LTVC trước  - Nhận xét  **C. Bài mới**:  **1. Giới thiệu bài**:  **2. Hướng dẫn làm bài tập**:  **\* Bài 1: Nhóm**  - Gọi h/s đọc yêu cầu của bài.  **VD**: Bố và ba cùng chỉ người sinh ra ta nhưng bố là cách gọi ở miền bắc, ba là cách gọi ở miền Nam.  - Tổ chức trò chơi thi tìm từ nhanh.  + Chọn 2 đội chơi, mỗi đội có 8 h/s, đặt tên cho hai đội là Bắc và Nam. Mỗi từ đúng được 1 giải, mỗi từ sai không có giải, đội nào xong trước cộng thệm 1 giải.  - G/v tuyên dương đội thắng cuộc  **\* Bài 2: Cặp đôi**  - GV Gọi 1 em đọc bài  - Giải thích: Đoạn thơ trên được trích trong bài thơ Mẹ Suốt của nhà thơ Tố Hữu. Mẹ Nguyễn Thị Suốt là người phụ nữ anh hùng, quê Quảng Bình trong thời kỳ kháng chiến chống mỹ cứu nước mẹ làm nhân viên đưa bộ đội qua sông Nhật Lệ.  - Thảo luận theo cặp.  - G/v nhận xét để đưa ra đáp án đúng.  **\* Bài 3:Cá nhân**  - Gọi 2 em đọc nối tiếp BT  ? Bài yêu cầu chúng ta làm gì ?  ? Dấu chấm than thường được sử dụng trong các câu như thế nào?  ? Dấu chấm hỏi thường được sử dụng trong các câu như thế nào?  ? Muốn làm bài đúng ta phải làm gì?  - Gọi 1 em làm mẫu ô trống 1- GV điền vào bảng.  - Yêu cầu h/s làm bài vào VBT bằng bút chì.  - Gọi 1 số em lên bảng.  - Chữa bài  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Về nhà học bài và CB bài sau.  - Nhận xét tiết học. | - Lớp hát 1bài  - 2 h/s nêu, h/s cả lớp theo dõi nhận xét.  - 1 h/s đọc trước lớp- HS khác XĐYC.  - H/s lắng nghe giáo viên hướng dẫn.  - Tiến hành trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên.  - Từ dùng ở miền Bắc: *bố, mẹ, anh cả, quả, hoa, dứa, sắn, ngan,...*  - Từ dùng ở miền Nam: *ba, má, anh hai, trái, bông, thơm, khóm, mỡ,,...*  - Trọng tài nhận xét tuyên bố đội thắng cuộc.  - h/s đọc đề bài và XĐYC.  - Lắng nghe.  - H/s làm bài theo cặp, sau đó một số h/s đọc chữa bài: *chi - gỡ, rứa - thế, nờ - à, hắn - nú, tui - tụi.*  - 2 h/s đọc đoạn văn của bài.  - Bài tập YC chúng ta điền dấu chấm than hoặc dấu chấm hỏi vào chỗ trống.  - Trong các câu thể hiện tình cảm.  - Dùng ở cuối câu hỏi.  - Khi điền dấu câu phải đọc thật kỹ câu văn xem là câu cảm hay câu hỏi.  + Một người…; cá heo**!** A**!** Cá heo … đẹp quá**!** Có đau không, chú mình**?** Lần sau khi nhảy múa, phải chú ý nhé **!**  **-** Lớp NX- chữa và đọc lại đoạn văn |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán:**  (Tiết 64)**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu.**

- Thuộc bảng nhân 9, và vận dụng được trong giải toán

- Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân qua các ví dụ cụ thể

**II. Đồ dùng dạy học.**

***1. GV:*** SGK, giáo án.

***2. HS:*** Vở bài tập, vở ghi, SGK.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***1. ổn định tổ chức:***  ***2. Kiểm tra bài cũ:***  - Yêu cầu 3 HS đọc bảng nhân 9.  - GV: Nhận xét  ***3. Bài mới:***  ***3.1. Giới thiệu bài.***  **Bài 1 :Tính nhẩm** .  - Yêu cầu học sinh làm miệng nối tiếp.  **Bài 2: Tính.**  - Yêu cầu học sinh lên bảng làm bài.  - GV: chữa bài,  **Bài 3:**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài toán.  - Yêu cầu học sinh tự làm bài.  - GV: chữa bài,  **Bài 4*:***  -Gọi hs đọc yêu cầu  -Gv yêu cầu hs làm bài  Gv nhận xét  ***4. Củng cố, dặn dò:***  - GV nhận xét tiết học. | - 3 học sinh đọc bảng nhân 9.  - Hs tính nhẩm  a.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 9 | x | 1 | = | 9 | 9 | x | 4 | = | 36 | | 9 | x | 2 | = | 18 | 9 | x | 8 | = | 72 | | 9 | x | 3 | = | 27 | 0 | x | 9 | = | 0 | | 9 | x | 7 | = | 63 | 9 | x | 9 | = | 81 | | 9 | x | 9 | = | 81 | 9 | x | 10 | = | 90 |   b.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 9 | x | 2 | = | 18 | 9 | x | 8 | = | 72 | | 2 | x | 9 | = | 18 | 8 | x | 9 | = | 72 | | 9 | x | 5 | = | 45 | 9 | x | 10 | = | 90 | | 5 | x | 9 | = | 45 | 10 | x | 9 | = | 90 |   -HS làm bài   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 9 | x | 3 | + | 9 | = | 27 | + | 9 | = | 36 | | 9 | x | 8 | + | 9 | = | 72 | + | 9 | = | 81 | | 9 | x | 4 | + | 9 | = | 36 | + | 9 | = | 45 | | 9 | x | 9 | + | 9 | = | 81 | + | 9 | = | 90 |   **Tóm tắt:**  Có 4 đội : 1 đội 10 xe  3 đội còn lại = ?  1 đội 9 xe ... ? xe  **Bài giải:**  Số xe ô tô còn lại của 3 đội là:  9 x 3 = 27 ( ô tô )  Số xe ô tô của công ty đó là:  10 + 27 = 37 ( ô tô )  Đáp số: 37 ô tô  -Hs đọc yêu cầu   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | x | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 8 | 8 | 16 |  |  |  |  |  |  |  |  | | 9 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Chính tả:**(Tiết 26) Nghe – viết:**VÀM CỎ ĐÔNG**

**I. Mục tiêu**:

- Nghe viết chính xác hai khổ thơ đầu trong bài thơ: “ Vàm cỏ đông” làm đúng các bài tập chính tả. Trình bày đúng, đẹp bài thơ theo thể thơ thất ngôn tứ tuyệt.

**\* GDMT**: *- Giáo dục tình cảm yêu mến dòng sông từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ MT(****Tích hợp khai thác trực tiếp nội dung bài)***

**II. Đồ dùng Dạy - Học**: - Giáo án, Sách giáo khoa, Bảng phụ viết sẵn bài tập.

- Sách , vở , đồ dùng học tập.

**III. Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1- Ổn định tổ chức.**  **2- Kiểm tra bài cũ:**  - GV cho học sinh lên bảng viết.  - GV: nhận xét,  **3- Bài mới:**  ***3.1- Giới thiệu bài:***  **3.2- Hướng dẫn viết chính tả.**  - Giáo viên đọc bài.  - ? Tình cảm của tác giả đối với dòng sông như thế nào.  - ? Dòng sông Vàm Cỏ Đông có nét gì đẹp.  **\* MT**: *- Để cho sông, hồ xanh, sạch đẹp các em nên làm gì? ...*  ***b. Hướng dẫn cách trình bày.***  - ? Đoạn thơ viết theo thể thơ nào.    - ? Trong đoạn thơ có những từ nào cần phải viết hoa.  - ? Chữ đầu dòng phải viết như thế nào cho đúng và đẹp.  c. Hướng dẫn viết từ khó.  - Yêu cầu học sinh viết từ khó.  d. GV đọc cho học sinh viết chính tả.  e. Đọc cho học sinh soát lỗi.  GV đọc cho học sinh soát lỗi.  - GV thu bài nhận xét  3.3- Hướng dẫn làm bài tập.  **Bài 2 :**  - Yêu cầu học sinh làm bài  - Giáo viên chữa bài.  **IV. Củng cố, dặn dò**:  - GV nhận xét tiết học;  - Yêu cầu học sinh về làm bài 3/b. | - Khúc khuỷu, khẳng khiu, khuỷu tay.  H/s nhận xét.  - Học sinh nghe GV đọc.  Một h/s đọc bài.  - Anh mãi gọi với lòng tha thiết  - Bốn mùa soi từng mảng mây  trời, hàng dừa soi bóng ven sông  - giữ gìn và bảo vệ , không vứt rác bừa bãi...  - Đoạn thơ viết theo thể thơ có 4 dòng, mỗi dòng có 7 chữ.  - Chữ đầu câu và danh từ riêng.  - Chữ cái đầu dòng phải viết hoa, viết lui vào 1 ô ly.  - Viết bảng con.  - Dòng sông, xuôi dòng, nước chảy, soi, lồng.  - Học sinh nghe, viết bài.  - Soát lỗi.  - Lắng nghe.  Một h/s đọc.  Điền vào chỗ trống: uýt hay ít:  H***uýt*** sáo, H***ít*** thở, S***uýt*** ngã  Đứng s***ít*** vào nhau  Tìm những tiếng có thể ghép với tiếng sau.  - Các nhóm trình bày:  - Rá: Rổ rá, rá gạo, rá xôi.  - Giá: Giá cả, giá thịt, giá gạo, giá sách, giá bát, giá đỗ. |

*Thứ sáu ngày 22 tháng 11 năm 2019*

**Toán:**  (Tiết 65) **GAM**

**I. Mục tiêu**:

- Biết gam là một đơn vị đo khối lượng và sự liên hệ giữa gam và ki – lô – gam

- Biết đọc kết quả khi cân một vật bằng cân 2 đĩa và cân đồng hồ

- Biết tính cộng trừ nhân chia với số đo khối lượng là gam .

**II. Phần chuẩn bị**: ***1. Giáo viên:*** Cân đĩa, các quả cân.

***2. HS:*** Vở bài tập, vở ghi, SGK.

**III. Hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***1. ổn định tổ chức:***  ***2. Kiểm tra bài cũ:***  - 1 học sinh đọc bảng nhân 9.  - 2 học sinh lên làm bài.  - GV: Nhận xét  ***3. Bài mới:***  ***3.1. Giới thiệu bài.***  ***3.2.Giới thiệu gam, mối quan hệ giữa gam và kg.***  - ? Chúng ta đã học những đơn vị đo khối lượng nào.  - GV đưa ra chiếc cân đĩa và quả cân 1 kg và 1 túi đường nhẹ hơn 1 kg.  - GV thực hành cân gói đường và yêu cầu học sinh quan sát.  - Để biết chính xác cân nặng của gói đường và những vật nhỏ hơn 1 kg hay cân nặng không chẵn số lần của kg người ta dùng đơn vị đo khối lượng nhỏ hơn kg là gam.  - Gam viết tắt là : g đọc là gam.  - Giới thiệu quả cân 1g, 2g, 5g…  - Giới thiệu 1000 g = 1 kg.  - Cân lại gói đường cho học sinh đọc.  - Giới thiệu số đo đơn vị là g trên cân đồng hồ.  ***3.3. Thực hành:***  **Bài 1:**  - Giáo viên thực hành cân 1 quyển sách in, 2 quyển sách, 0,3 kg gạo, 1 quả táo, 3 quả táo…  - ? 3 quả táo nặng bao nhiêu gam vì sao em biết 3 quả táo nặng 700g.  **Bài 2:**  - Yêu cầu học sinh quan sát cân a, b.  - ? Quả đu đủ nặng bao nhiêu gam.  - ? Chiếc bắp cải nặng bao nhiêu gam.  **Bài 3:**  Tính theo mẫu.  - Mẫu: 22g + 47g = 69g.  - Yêu cầu học sinh làm bài.  - Giáo viên chữa bài.  **Bài 4:**  - Gọi học sinh đọc bài toán.  - Yêu cầu học sinh làm bài.  ***4. Củng cố, dặn dò:***  - GV nhận xét tiết học.  - Về nhà học bài và làm bài tập , chuẩn bị bài sau. | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 9 | x | 3 | + | 9 | = | 27 | + | 9 | = | 36 | | 9 | x | 4 | + | 9 | = | 36 | + | 9 | = | 45 |   Q  - Quan sát và trả lời.  - Gói đường nặng 500g.  - Quan sát kết hợp trả lời.  - Học sinh quan sát đọc số lượng cân.  - 700g  - Vì quả cân 500g và 200g.  - Quả đu đủ nặng 800 g, vì kim trên mặt cân chỉ vào số 800g  - Chiếc bắp cải nặng 600g.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | 42g | - | 25g | = | 17g | | 100 | + | 45g | = | 145g... |   **Tóm tắt**:  Hộp sữa : 455 g  Vỏ hộp : 58 g  Sữa : ? g  **Bài giải:**  Số gam sữa trong hộp là:  455 – 58 = 397 (g)  Đáp số : 397 g sữa.  - Lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tập làm văn:** ( Tiết 13) **VIẾT THƯ**

**I. Mục tiêu:**

**- Biết viết một bức thư ngắn theo gợi ý**

II. Các KNS cơ bản được giáo dục:

***- Giao tiếp ứng xử văn hoá***

***- Thể hiện sự cảm thông***

***- Tư duy sáng tạo***

III. Các phương pháp / Kĩ thuật dạy học tích cực có thể sử dụng:

**-Trình bày ý kiến cá nhân**

**-Hoàn tất một nhiệm vụ thực hành viết thư để làm quen với bạn mới**

IV. Đồ dùng dạy học: ***1. GV:* Sách giáo khoa, giáo án.**

***2. HS:* Vở bài tập, vở ghi, SGK.**

V. Các hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| *1. ổn định tổ chức:*  *2. Kiểm tra bài cũ:*  - Gọi 2 h/s lên bảng đọc đoạn viết của mình nói về cảnh đẹp đất nước.  - GV nhận xét  *3. Bài mới:*  *3.1- Giới thiệu bài.*  - Trong giờ học này các em hãy viết một bức thư cho các bạn ở miền Nam, miền Trung, miền Bắc để làm quen với bạn và hẹn bạn cùng thi đua học tốt.  *3.2- Hướng dẫn viết thư.*  - Gọi h/s đọc yêu cầu  - ? Em sẽ viết thư cho ai.  - ? Em viết thư để làm gì.  - ? Hãy nhắc lại cách trình bày một bức thư.  - GV bổ sung thêm.  - Em định viết thư cho ai, hãy nêu tên, địa chỉ.  + Vì là thư làm quen, nên đầu thư các em cần nêu lý do vì sao em biết địa chỉ và muốn làm quen với bạn. Sau đó, tự giới thiệu mình với bạn. Em có thể nói với bạn rằng em biết bạn qua đài, báo, truyền hình… và thấy quý mến, cảm phục bạn… nên viết thư xin được làm quen.  Sau khi đã nêu lý do, em có thể hỏi thăm tình hình sức khỏe, học tập của bạn. Sau đó, hẹn cùng bạn thi đua học tốt.  - Cuối thư, em nên thể hiện tình cảm chân thành của mình với bạn, nhớ ghi rõ tên, địa chỉ của mình để bạn viết thư trả lời.  + KNS: *Khi viết thư các em nên dùng cách xưng hô như thế nào?...*  - Yêu cầu h/s tự viết thư.  - Gọi h/s đọc thư của mình trước lớp.  - GV nhận xét, bổ sung,  *4. Củng cố dặn dò:*  - GV: Nhận xét tiết học.  - Về nhà viết lại thư và gửi cho bạn, chuẩn bị bài sau. | - H/s thực hiện yêu cầu của GV.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét.  - Lắng nghe.  - h/s đọc.  - Em viết thư cho bạn ở miền Nam, miền Trung, miền Bắc.  - Em viết để làm quen và hẹn bạn cùng thi đua học tốt.  - Đọc thầm bài tập đọc: “ Thư gửi bà” và nêu cách trình bày.  - Nghe hướng dẫn.  - 1 h/s nhắc lại nội dung trên.  - Phát biểu ý kiến.  - Tự viết thư.  - h/s đọc.  - Lớp theo dõi, nhận xét.  - Lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tập viết:** (Tiêt 13) **ÔN CHỮ HOA I**

**I. MỤC TIÊU**:

1*.Kiến thức* : Viết đúng chữ hoa I (1 dòng), Ô, K (1 dòng); viết đúng tên riêng Ông Ích Khiêm (1 dòng) và câu ứng dụng: Ít chắt chiu phung phí (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.

*2.Kĩ năng* : Viết đúng đẹp

*3.Thái độ****:*** GDHS tính cẩn thận .

**II. CHUẨN BỊ**: **-** GV: Mẫu chữ hoa Ô, I, K. - HS : Bảng con - Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A.Ổn định tổ chức:**  **B. KT bài cũ:**  - Gọi 2 hs lên viết: Hàm Nghi, Hải Vân.  - GVKT vở TV ở nhà của HS  - GVNX - chữa bài.  **C. Dạy bài mới:**  **1. GT bài**  **2. HDHS viết bảng con:**   * **Luyện viết chữ hoa:**   - GV treo mẫu chữ hoa lên bảng.  *? Hãy nêu tên các chữ hoa?*  *? Các chữ hoa đó được viết theo cỡ chữ gì?*  *? Các chữ hoa đó có độ cao ntn?*  - Gọi 3 em nêu cách viết 3 chữ hoa.  - GV nêu lại cách viết từng chữ và viết mẫu lên bảng.  - Gọi 3 em lên bảng viết (Lớp viết bảng con).  - GVNX chữa bảng con.  **+ Luyện viết từ ứng dụng:**  - GV treo mẫu từ ƯD.  - Ông ích Khiêm là 1 quan nhà Nguyễn văn võ song toàn. Ông quê ở Quảng Nam, con cháu ông sau này có nhiều người là liệt sĩ chống Pháp.  *? Từ ƯD có mấy chữ, là những chữ nào?*  *? Nêu độ cao các con chữ trong từ ƯD?*  *? Khoảng cách giữa các chữ ntn?*  - GV nêu lại cách viết và viết mẫu lên bảng.  - Gọi 1 em lên bảng viết (Lớp viết bảng con).  - GVNX- Chữa bảng con.   * **Luyện viết câu ứng dụng**:   - GV treo câu ứng dụng.  - Câu tục ngữ khuyên chúng ta biết tiết kiệm.  *? Các con chữ trong câu ứng dụng viết ntn?*  - Cho HS viết bảng con- 2 em lên bảng viết.  - Gọi HS khác NX- chữa bc.  - GVNX.  **+ HDHS viết vào vở**:  - Cho HS mở vở Tập viết và viết bài.  - GVHD thêm cho HS yếu.  - HS viết xong – GV thu nhận xét  - Trả vở - NX.  **4. Củng cố – Dặn dò**:  - GV hệ thống ND bài học.  - Dặn HS về viết thêm phần bài ở nhà.  - GVNX tiết học. | - Lớp hát 1 bài  - 2 em viết- Lớp viết BC.  - HS mở vở TV.  - HSQS.  **- I, Ô, K.**  - Cỡ chữ nhỏ.  - Đều cao 2 li rưỡi.  - HSNX.  - HSQS.    - 1 em đọc to.- HS nghe.- HS nêu.  - HS nêu  - Cách nhau bằng 1 con chữ O.  - HSQS.    - HS nghe.  - 1 số em nêu.  **Ít chắt chiu hơn nhiều phung phí**  - HS viết bài.  - Viết bài vào vở.  - HS nghe. |

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ TUẦN** **13**

**I. Mục tiêu**:

1. Sơ kết hoạt động tuần 13

- Nắm bắt tình hình lớp trong tuần (những việc đã đạt được và những việc chưa đạt được).

- Nhận xét đánh giá hoạt động của lớp trong tuần qua.

- Tuyên dương những cá nhân có thành tích trong tuần.

2. Triển khai kế hoạch tuần 14

**II.** **Nội dung sinh hoạt**:

**1.** Lớp trưởng báo cáo chung về tình hình hoạt động của lớp:

**2.** Các tổ trưởng báo cáo hoạt động cụ thể của tổ:

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_